



Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, Phường Hòa Hiệp Bắc,
Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng



(0236) 3771 405



www.drc.com.vn



vanphong@drc.com.vn



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2022

Tự hào **VIỆT NAM**
VƯƠN XA *Thế giới*

THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính thưa quý vị!

Năm 2022 là một năm đầy khó khăn khi tình hình kinh tế thế giới gặp nhiều biến động. Ngay sau khi dịch bệnh Covid19 vừa được kiểm soát, các hoạt động sản xuất kinh doanh chưa kịp đi vào giai đoạn ổn định thì các khó khăn khác lại kéo tới. Cuộc chiến tranh căng thẳng giữa Nga và Ukraine cùng với chính sách ZeroCovid của Trung Quốc đã góp phần làm cho chuỗi cung ứng hàng hóa bị đứt gãy, thiếu hụt nguồn nguyên vật liệu, chi phí leo thang.

Nhưng với sự nỗ lực của tập thể ban lãnh đạo cùng toàn bộ cán bộ công nhân viên của DRC đã giúp Công ty tiếp tục giữ vững vị thế là “Nhà sản xuất sản phẩm hàng đầu Việt Nam” khi mà doanh thu đem lại hơn 5.139 tỷ đồng vượt 10,86% so với cùng kỳ. Đây là một cột mốc mới trong chặng đường 47 năm phát triển của DRC khi mà đây là năm thứ 2 liên tiếp Công ty DRC tham gia vào Câu lạc bộ những doanh nghiệp Việt Nam có doanh thu trên 4.500 tỷ/năm, một chỉ tiêu mà bao thế hệ lãnh đạo DRC đã luôn đặt ra ở các năm trước đó.

Mặt khác, bên cạnh việc tiếp tục giữ vững và không ngừng phát triển thị trường trong nước, sản phẩm sản phẩm DRC, đặc biệt dòng sản phẩm công nghệ cao (lốp ô tô tải toàn thép) hiện đã có mặt trên hơn 35 nước, trong đó có những thị trường tiềm năng, nhưng rất khắt khe về đặc tính kỹ thuật; môi trường sử dụng như: Mỹ; Braxin; EU...

Thành quả này một lần nữa khẳng định sự đúng đắn trong chiến lược kinh doanh xuyên suốt của DRC kể từ sau khi nền kinh tế Việt Nam chuyển sang hoạt động theo cơ chế thị trường, đã được các thế hệ Lãnh đạo DRC xây dựng và tiếp tục được hoàn thiện, phát huy trong những năm gần đây, đó là: “DRC luôn xác định thị trường trong nước sẽ đảm bảo cho sự phát triển bền vững và lấy thị trường xuất khẩu để đảm bảo cho sự tăng trưởng không ngừng”.

Đáng chú ý, 2022 cũng là năm ghi nhận một thành tích rất đáng tự hào của DRC khi Công ty đã đạt được một số giải thưởng nhất định: Giải thưởng “Doanh nghiệp xuất sắc Châu Á 2022”; Giải thưởng “Nhà lãnh đạo xuất sắc Châu Á năm 2022” và TOP 20 “Thương hiệu Uy tín Hàng đầu Châu Á – ASIA’s Top Trusted Brand Awards 2022”; Giải thưởng “Nhãn hiệu hàng đầu Việt Nam - Sản phẩm vàng, Dịch vụ vàng Việt Nam năm 2022”;... và còn nhiều giải thưởng khác nữa.

Đối với phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, thách thức lớn nhất mà doanh nghiệp đang gặp phải chính là sự cạnh tranh của các thương hiệu có xuất xứ từ nước ngoài, đặc biệt là các sản phẩm giá rẻ nhắm vào lợi ích ngắn hạn của người tiêu dùng. Do vậy, DRC cần giữ vững vị thế và tiềm năng phát triển của mình trong thời gian qua để tạo đà phát triển cho giai đoạn tới.

Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Xuân Bắc



MỤC LỤC

01	THÔNG TIN CHUNG	08
02	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG	30
03	BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC	50
04	BÁO CÁO BAN QUẢN TRỊ	70
05	BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	80
06	QUẢN TRỊ CÔNG TY	92
07	BÁO CÁO TÀI CHÍNH	102





01

THÔNG TIN CHUNG



- Thông tin khái quát
- Quá trình hình thành và phát triển
- Ngành nghề & địa bàn kinh doanh
- Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi
- Thành tích đạt được
- Định hướng phát triển
- Cơ cấu bộ máy tổ chức
- Các yếu tố rủi ro



THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên Công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG
Tên Tiếng Anh	DANANG RUBBER JOINT STOCK COMPANY
Mã chứng khoán	DRC
Giấy chứng nhận ĐKDN	0400101531 đăng ký lần đầu ngày 31/12/2005, thay đổi lần thứ 14 ngày 04/11/2020
Vốn điều lệ	1.187.926.050.000 đồng
Trụ sở chính	Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, Phường Hòa Hiệp Bắc, Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng

Số điện thoại (0236) 3771 405

Số fax (0236) 3771 400

Website www.drc.com.vn

Email hanhchinh@drc.com.vn

Logo





QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

2006:

Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng được chính thức niêm yết và giao dịch trên Sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với vốn điều lệ 92.475.000.000 đồng.

2007:

Niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành để chi trả cổ tức, nâng tổng vốn điều lệ lên 130.385.520.000 đồng.

2011:

Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức, nâng vốn điều lệ lên 461.538.650.000 đồng.

2012:

Phát hành cổ phiếu thưởng và cổ phiếu chi trả cổ tức, nâng vốn điều lệ lên 692.289.450.000 đồng.

2016:

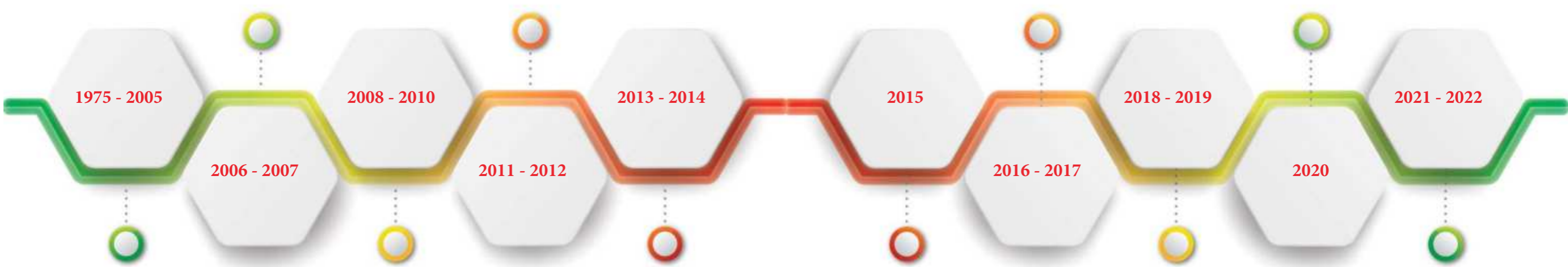
Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, nâng vốn điều lệ lên 1.187.926.050.000 đồng.

2017:

Sản lượng sản xuất thực tế vượt công suất thiết kế giai đoạn 1 nhà máy lớp Radial.

Năm 2020:

Đây là mốc quan trọng khi Công ty vừa tròn 45 tuổi kể từ khi thành lập từ năm 1975 (1975-2020). Được ghi dấu bằng sự ra đời chiếc lốp đặc chủng (OTR) radial đầu tiên; và đầu tư thêm dây chuyền sản xuất radial tải nhẹ công suất 120.000 lốp/năm. Định hướng phát triển thương hiệu DSTAR phân khúc lốp xe tải, xe khách đường dài dựa trên nền tảng công nghệ Châu Âu BDE chính thức hoàn thiện.



1975:

Nhà máy cao su Đà Nẵng ra đời, tiền thân từ một xưởng đập vỏ xe ô tô của quân đội Chính quyền Sài Gòn trước 30/04/1975.

2005:

Công ty Cao su Đà Nẵng được chuyển đổi thành Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng theo Quyết định số 3241/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp.

2008:

Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông, vốn điều lệ lên: 153.846.240.000 đồng.

2010:

Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức, nâng vốn điều lệ lên 307.692.480.000 đồng.

2013:

Tăng vốn điều lệ lên 830.738.490.000 đồng. Đưa vào khai thác nhà máy lớp Radial toàn thép đầu tiên tại Việt Nam, giai đoạn 01 công suất 300.000 lốp/năm.

2014:

Công ty được Chính phủ tặng cờ Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua; Đạt Cúp Thương hiệu quốc gia, Giải thưởng sao vàng đất Việt.

2015:

Phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức, nâng vốn điều lệ lên 913.800.030.000 đồng. Tổ chức lại Công ty, phát triển các phòng chức năng: Thành lập phòng Kế hoạch trên cơ sở tách bộ phận Kế hoạch từ phòng Kế hoạch - Vật tư; Thành lập phòng nghiên cứu phát triển (R&D) trên cơ sở tách bộ phận nghiên cứu và phát triển từ phòng Kỹ thuật Cao su.

2018:

Phát triển thương hiệu mới DPlus - lốp xe máy không săm. Trở thành Doanh nghiệp lần thứ 4 được vinh danh Thương hiệu quốc gia và được Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam tặng cờ thi đua toàn diện năm 2018.

2019:

Sau 2 năm nghiên cứu thị trường, từ quý II/2019, DRC đã bắt đầu xuất khẩu mạnh vào Mỹ với số lượng 10.000 lốp/tháng, chiếm 20% sản lượng lốp Radial.

2021:

DRC vinh dự nhận danh hiệu TOP 20 Thương hiệu Vàng Việt Nam do Viện Kinh tế văn hóa cùng Trung tâm bảo vệ người tiêu dùng bình chọn

Năm 2022:

DRC vinh dự nhận giải thưởng “Doanh nghiệp xuất sắc Châu Á 2022” tại “Lễ trao giải Asia Pacific EnterPrise Awards (APEA) 2022” và nhiều giải thưởng khác. Khởi công dự án “Đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial nâng công suất lên 1 triệu lốp/năm”



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất sảm, lốp cao su, đập và tái chế lốp cao su;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Sản phẩm sản xuất từ cao su;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu. Chi tiết: Kinh doanh, xuất nhập khẩu các sản phẩm cao su và vật tư thiết bị cho ngành công nghiệp cao su; Kinh doanh thương mại, dịch vụ tổng hợp;
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp. Chi tiết: Chế tạo, lắp đặt thiết bị ngành công nghiệp cao su;
- Hoạt động của các bệnh viện, trạm xá. Chi tiết: Khám chữa bệnh y tế ban đầu cho cán bộ công nhân viên Công ty.



Địa bàn kinh doanh

Thị trường trong nước: DRC là doanh nghiệp có quy mô lớn, có hệ thống phân phối mạnh và rộng khắp Việt Nam, trải dài từ miền Bắc đến miền Nam, trong đó khu vực miền Trung vẫn là thị trường mang lại doanh số cao nhất. DRC đã thiết lập hệ thống phân phối mạnh và rộng khắp Việt Nam. Các nhà phân phối DRC có nhiều kinh nghiệm, có sự gắn kết, hợp tác vì sự phát triển chung và lâu dài. Nhiều khách hàng lớn tin dùng sản phẩm DRC như: Công ty Ô tô Trường Hải, Công ty ô tô Hyundai, Công ty TMT, Công ty ô tô Xuân Kiên, Tập đoàn than khoáng sản VN, nhiều Cty vận tải, xe khách cả nước.

Thị trường ngoài nước: DRC xuất khẩu các sản phẩm về cao su, sảm, lốp... sang hơn 35 nước trên thế giới, tập trung chủ yếu ở thị trường Châu Á, Nam Mỹ, Châu Phi, Châu Âu. Thị trường xuất khẩu chính là Brazil, Mỹ, Malaysia. Ngoài ra, DRC cũng có các thị trường xuất khẩu ổn định khác như: Myanmar, Thái Lan, Egypt, Philippines.



1. Lớp Radial



LỚP BÁN THÉP



LỚP TOÀN THÉP

2. Lớp Bias



LỚP TẢI NHẸ



LỚP TẢI NẶNG



LỚP NÔNG NGHIỆP



LỚP ĐẶC CHỦNG



LỚP ĐẤP DÁN

3. Cao su kỹ thuật



CAO SU KỸ THUẬT

4. Lớp xe đạp & xe máy



LỚP XE MÁY



LỚP XE GA DPLUS



LỚP XE ĐẠP

5. Săm yếm



SĂM YẾM DRC



TẦM NHÌN - SỨ MỆNH - GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Tầm nhìn

Tầm nhìn Doanh nghiệp

- Luôn khẳng định DRC là nhà sản xuất hàng đầu về lốp Ô tô tải, Ô tô khách tại Việt Nam và lốp Ô tô đặc chủng – chuyên dùng hàng đầu Đông Nam Á. Không ngừng đẩy mạnh thâm nhập thị trường thế giới.
- Mở rộng và phát triển lớn mạnh các sản phẩm sản phẩm lốp xe truyền thống phục vụ nhu cầu đa dạng của Khách hàng.
- DRC khẳng định với người tiêu dùng là thương hiệu lớn nổi tiếng và có uy tín nhất Việt Nam. Điều này cũng có nghĩa là thị phần DRC sẽ được phát triển không ngừng tăng trưởng hàng năm.
- Áp dụng công nghệ mới tiên tiến của thế giới để sản xuất sản phẩm chất lượng cao, giá bán cạnh tranh đáp ứng lợi ích thiết thực của người tiêu dùng, đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế Việt Nam.

Sứ mệnh lịch sử

Uy tín là tài sản quan trọng nhất của Công ty. Vì thế, DRC không ngừng nâng cao uy tín và phát triển thương hiệu DRC vươn lên tầm quốc tế.

Tiên phong đóng góp vào sự phát triển trong ngành sản xuất sản phẩm lốp Việt Nam, chủ động tạo lợi thế cạnh tranh trong và ngoài nước. Luôn coi trọng lợi ích chính đáng của người tiêu dùng.

Luôn thích nghi với sự thay đổi của thị trường. Kịp thời nắm bắt xu hướng phát triển của thế giới, chủ động tạo lợi thế cạnh tranh để phát triển bền vững. Đẩy mạnh xuất khẩu dòng sản phẩm lốp xe tải Radial toàn thép sang những thị trường tiềm năng.

Chiến lược

Luôn thích nghi với sự thay đổi của thị trường. Kịp thời nắm bắt xu hướng phát triển của thế giới, chủ động tạo lợi thế cạnh tranh để phát triển bền vững. Đẩy mạnh xuất khẩu dòng sản phẩm lốp xe tải radial toàn thép sang những thị trường tiềm năng



Tầm nhìn thương hiệu

- Khẳng định vị trí nhà sản xuất sản phẩm lốp xe hàng đầu Việt Nam
- Không ngừng vươn tầm thế giới
- Trong ngành sản xuất lốp Ô tô tải và lốp chuyên dùng cỡ lớn, DRC khẳng định với người tiêu dùng là thương hiệu lớn nổi tiếng và có uy tín nhất Việt Nam. Điều này cũng có nghĩa là thị phần DRC luôn nằm trong top đầu của ngành lốp xe Việt Nam và lớn mạnh theo thời gian.
- Thường xuyên cải tiến cập nhật công nghệ tiên tiến trên thế giới. Nâng cao chất lượng sản phẩm với giá bán cạnh tranh chính là đáp ứng lợi ích thiết thực của người tiêu dùng, đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế Việt Nam, mang đến lợi ích cho cộng đồng, cho chính CBCNV và cổ đông DRC.
- DRC phấn đấu là thương hiệu nổi tiếng của Việt Nam trong cả thị trường nội địa và xuất khẩu.. Từng bước xây dựng hệ thống khách hàng tin cậy bền vững tại nhiều quốc gia với số lượng khách hàng ngày càng đông. Khẳng định tầm nhìn vươn xa trên bản đồ thế giới.

Giá trị cốt lõi

- **Tinh thần đồng đội:** Có chung niềm tin và mục tiêu vì sự phát triển Công ty. Không đổ kỵ, bè phái và luôn giúp đỡ, tương trợ, quan tâm lẫn nhau trong công việc và cuộc sống.
- **Sự nhiệt huyết:** Làm việc xuất phát từ tấm lòng, luôn làm việc hết mình với trách nhiệm cao nhất có thể.
- **Tính chuyên nghiệp:** Làm việc theo kế hoạch, có tinh thần trách nhiệm, tác phong công nghiệp, có tính tự chủ và tinh thần hợp tác trong công việc.
- **Không ngừng sáng tạo:** Không bao giờ hài lòng, thỏa mãn với kết quả đạt được. Cải tiến liên tục để phát triển. Học tập cái mới, không ngừng sáng tạo để thành công.
- **Tôn trọng lợi ích Khách hàng – Doanh nghiệp – Cộng đồng:** Đặt lợi ích Doanh nghiệp, lợi ích Khách hàng và cộng đồng cao hơn lợi ích cá nhân.





THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM

Với sự phấn đấu và nỗ lực trong sản xuất kinh doanh của tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã được các cấp, ban, ngành tặng các danh hiệu thi đua cụ thể như sau:

- 1/ Giải thưởng “DOANH NGHIỆP XUẤT SẮC CHÂU Á 2022”.
- 2/ Giải thưởng “Nhà lãnh đạo xuất sắc Châu Á năm 2022” và TOP 20 “Thương hiệu Uy tín Hàng đầu Châu Á – ASIA’S Top Trusted Brand Awards 2022”.
- 3/ Là doanh nghiệp có sản phẩm đạt “THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA” giai đoạn 2018-2022;
- 4/ Giải thưởng “Nhân hiệu hàng đầu Việt Nam - Sản phẩm vàng, Dịch vụ vàng Việt Nam năm 2022”
- 5/ DRC được vinh danh trong TOP 100 Sao Vàng Đất Việt.
- 6/ 26 năm liên tiếp đạt được danh hiệu “HÀNG VIỆT NAM CHẤT LƯỢNG CAO” do Hội Doanh nghiệp Hàng Việt Nam chất lượng cao TP HCM bình chọn.
- 7/ 11 năm liền (2011-2022) được Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tặng danh hiệu: “TOP những đơn vị có doanh thu và lợi nhuận cao nhất Tập đoàn Hóa chất Việt Nam”;
- 8/ TOP 10 Thương hiệu uy tín ngành Hóa chất Việt Nam do Tạp chí Bộ Công thương bình chọn;
- 9/ Cờ thi đua xuất sắc toàn diện của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam.
- 10/ Cờ thi đua xuất sắc toàn diện của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước.
- 11/ Thương hiệu xuất khẩu uy tín của Việt Nam.
- 12/ Thương hiệu DRC được vinh danh trong “Top 10 thương hiệu xanh Việt Nam”.
- 13/ Thương hiệu quốc gia năm 2020-2022.
- 14/ Tổng giám đốc Lê Hoàng Khánh Nhật được vinh danh “Doanh nhân – Trí thức tiêu biểu quốc gia năm 2022”.





ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Giữ vững thị trường, tiếp tục tìm kiếm và mở rộng hệ thống phân phối săm, lốp... trải rộng khắp trong và ngoài nước.
- Đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Tối đa hóa lợi nhuận và mang lại lợi ích thiết thực cho các cổ đông, củng cố và duy trì mối quan hệ bền vững với các đối tác chiến lược và khách hàng tiềm năng.
- Không ngừng nâng cao năng lực sản xuất, cải tiến khoa học công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng mạng lưới truyền thông, quảng bá thương hiệu mạnh mẽ, Với mục tiêu tạo nên một DRC vững mạnh, uy tín và mang đậm dấu doanh nghiệp không chỉ trên thị trường trong nước mà còn là ở quốc tế. Công ty luôn không ngừng nâng cao năng lực sản xuất, cải tiến khoa học công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng mạng lưới truyền thông, quảng bá thương hiệu mạnh mẽ,
- Áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nhằm sử dụng vật tư thay thế giá rẻ nhưng vẫn đảm bảo được chất lượng sản phẩm.
- Nỗ lực duy trì hoạt động tiêu thụ tại thị trường nội địa, nhất là việc áp dụng các chính sách bán hàng phù hợp để đẩy mạnh tiêu thụ lốp radial, lốp nông nghiệp, lốp công trường và đặc chủng. Đẩy mạnh công tác xuất khẩu, đặc biệt chú trọng thị trường Mỹ, ngoài ra đẩy mạnh xuất khẩu lốp bias và sản phẩm săm lốp xe đạp xe máy vào các thị trường các nước đang phát triển để gia tăng kim ngạch xuất khẩu và hiệu quả của từng dòng sản phẩm.
- Tăng cường quản lý chi phí, công nợ, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, sử dụng mọi điều kiện khác nhau để tìm kiếm nguồn vốn có lãi suất cạnh tranh và nguồn hỗ trợ của Chính phủ để giảm chi phí lãi vay.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Hiện nay, nhu cầu thị trường cao su và săm lốp ngày càng tăng, việc sử dụng lốp bố thép cũng như các loại săm yếm ô tô, xe máy ngày càng nhiều và phát triển; cạnh tranh các doanh nghiệp cùng ngành trong ngoài nước ngày càng gay gắt. Vì thế, DRC luôn đặt mục tiêu đổi mới công nghệ, tập trung đẩy mạnh sản xuất, mở rộng thị trường nâng cao năng suất cũng như hoàn thiện các sản phẩm của Công ty lên hàng đầu, đặc biệt là 2 sản phẩm chủ lực là lốp Radial (sợi mảnh thép) và lốp Bias (sợi mảnh nylon).

- Đối với lốp bias (sợi mảnh nylon): tiếp tục duy trì ổn định mức sản lượng, tăng cường đầu tư khoa học công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành sản phẩm thông qua việc tăng cường công tác quản lý. Đặc biệt chú trọng lốp đặc chủng (OTR) và lốp tải nhẹ là các thế mạnh riêng của Công ty, tiếp tục nâng cao năng lực sản xuất và mở rộng thị trường, đồng thời đáp ứng đầy đủ các phân khúc của thị trường lốp ô tô Việt Nam.
- Đối với lốp Radial toàn thép (sợi mảnh thép): phấn đấu vận hành tối đa công suất thiết kế nhà máy Radial giai đoạn 2. Chất lượng sản phẩm liên tục được cải thiện và nâng cao.
- Đối với lốp không săm Dplus: không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm; tiếp tục đẩy mạnh kênh phân phối và phát triển sản phẩm, đẩy mạnh công tác quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường phân phối cũng như ngày càng có nhiều chiến lược mới nhằm thu hút nhiều khách hàng tiềm năng.

Trong dài hạn : Xây dựng chiến lược quảng bá sản phẩm, hệ thống và các chính sách phân phối hiệu quả. Trong điều kiện thuận lợi, xem xét khả năng liên kết với các nhà sản xuất ô tô tại Việt Nam xây dựng nhà máy lốp và cao su kỹ thuật để cung cấp sản phẩm ổn định.

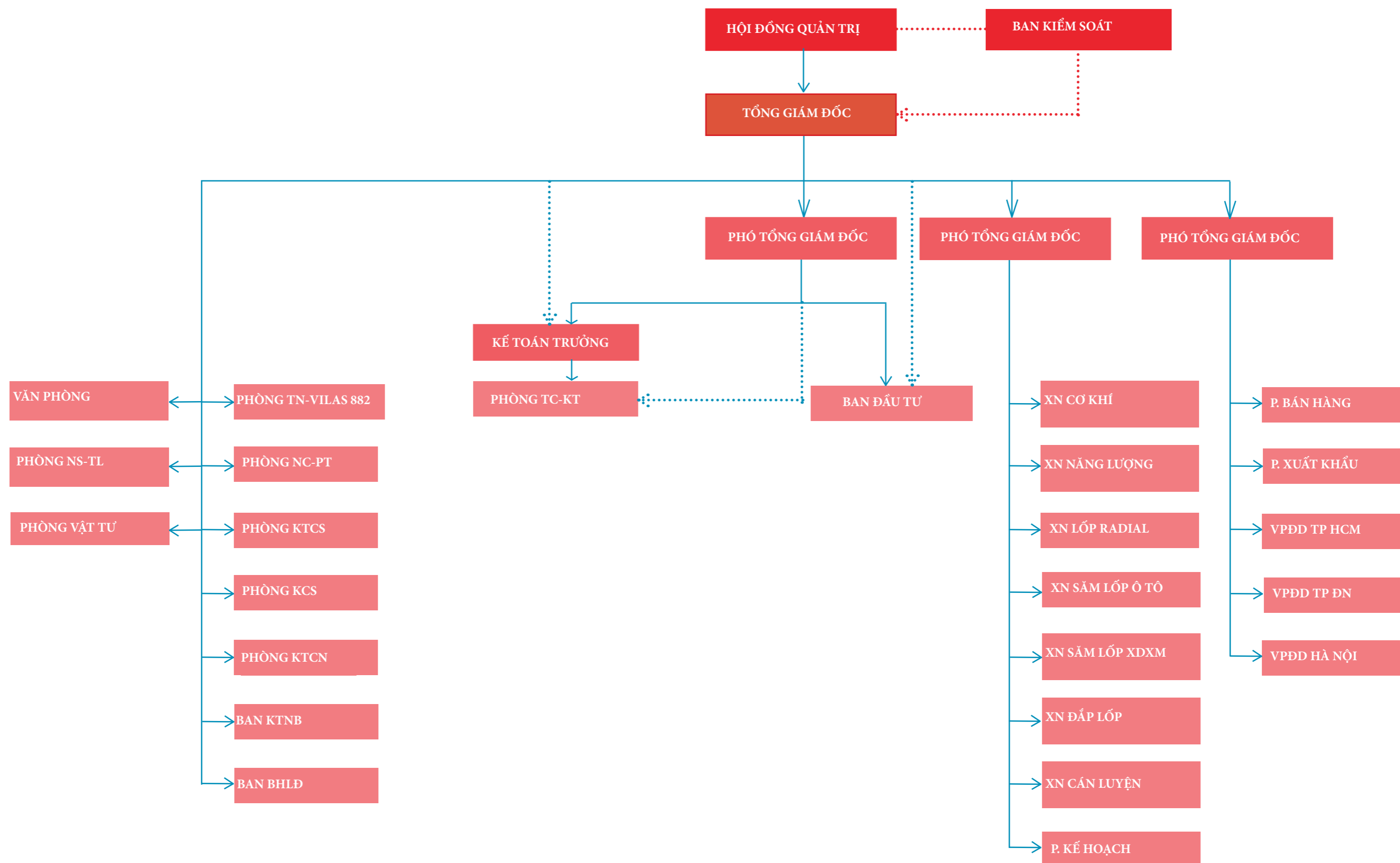
- Nâng cao chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm
- Phát triển và nâng cao thương hiệu DRC ở thị trường trong và ngoài nước,
- Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận
- Đầu tư tìm kiếm và duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao

Nâng cao năng lực sản xuất nhưng vẫn luôn đi kèm với nhiệm vụ bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm các nguồn tài nguyên: nước sạch, điện nhằm đưa hoạt động của Công ty tiến sâu hơn vào các thực hành phát triển bền vững.





CƠ CẤU BỘ MÁY TỔ CHỨC





CÁC YẾU TỐ RỦI RO

Rủi ro kinh tế

Bối cảnh kinh tế toàn cầu năm 2022 tiếp tục gặp nhiều khó khăn với dự báo tăng trưởng chậm lại, lạm phát gia tăng, khả năng suy thoái trong ngắn hạn và các vấn đề về xung đột vũ trang, thiên tai, dịch bệnh... Tuy nhiên, nền kinh tế Việt Nam vẫn được nhiều tổ chức quốc tế đánh giá tích cực và dự báo lạc quan về tăng trưởng năm 2022, 2023.

Đứng trước những lo ngại lạm phát tiếp tục tăng cao, giá các hàng hoá tiếp tục tăng, Chính phủ ban hành Nghị quyết 01/-CP ngày 01/01/2022 ban hành mục tiêu vừa phòng chống dịch Covid-19, vừa phục hồi kinh tế; kiểm soát tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4% và phấn đấu tăng trưởng Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) đạt 6-6,5%, bình quân đầu người đạt 3.900 USD. Bên cạnh đó, các Hiệp hội Thương mại Tự do (EVFTA), Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) mang lại nhiều cơ hội cho ngành sản phẩm Việt Nam khi ưu đãi lộ trình giảm thuế về 0%, đây là cơ hội tốt cho các Doanh nghiệp sản phẩm muốn mở rộng và thâm nhập sâu vào các thị trường này.



Rủi ro về lãi suất

Từ đầu năm 2022, một năm nhiều khó khăn về việc quản lý chi phí của các doanh nghiệp nói chung và DRC nói riêng khi tỷ lệ lạm phát liên tục tăng sau đại dịch Covid19. Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã có động thái tăng lãi suất cơ bản đồng USD với biên độ 3,75%-4% xuyên suốt năm 2022 nhằm ngăn chặn sức ép lạm phát tăng cao. Tuy nhiên, bối cảnh lạm phát tăng cao thì việc Ngân hàng Nhà nước ban hành chính sách tiền tệ thắt chặt sẽ là rủi ro mà DRC phải đối mặt khi nợ vay của Công ty tăng đáng kể so với đầu năm, chi phí lãi vay có thể khiến đà phục hồi của DRC chậm lại. Vì vậy, Công ty luôn phải kiểm soát và duy trì nợ vay ở tỷ lệ thích hợp, tìm kiếm các gói lãi suất ưu đãi nhất để cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp.

Rủi ro tỷ giá

Năm 2022, sau khi đại dịch Covid19 qua đi, các quốc gia đang trên đà phục hồi nền kinh tế. Các chính sách tiền tệ được các quốc gia đưa ra nhằm ổn định nền kinh tế sẽ ảnh hưởng ít nhiều đến tỷ giá hối đoái. DRC là doanh nghiệp có sản lượng xuất khẩu tương đối lớn, chiếm hơn 40% cơ cấu doanh thu của Công ty với các thị trường xuất khẩu hơn 35 quốc gia trên thế giới chủ yếu là Châu Á, Châu Âu, Nam Mỹ... cho nên việc phụ thuộc vào tỷ giá là điều không tránh khỏi. Bên cạnh đó, nguyên vật liệu đầu vào tạo ra thành phẩm được nhập khẩu từ nước ngoài, phần lớn từ Trung Quốc. Do đó, biến động tỷ giá sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu của Công ty. Để hạn chế rủi ro tỷ giá, DRC luôn theo dõi sát sao biến động tỷ giá nhằm có những chính sách phù hợp để ứng phó với rủi ro này.

Rủi ro pháp luật

Hệ thống chính trị, pháp luật, chính sách quốc gia ảnh hưởng đến sự ổn định và khả năng phát triển của toàn bộ nền kinh tế. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng chịu tác động các văn bản luật như Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật Bảo vệ Môi trường và các văn bản luật liên quan. Ngoài ra, Công ty phải tuân thủ các chính sách, thông tư, nghị định liên quan đến thuế hải quan, liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu. Hệ thống luật và các văn bản dưới luật của Việt Nam trong năm có nhiều sự thay đổi, bổ sung, sửa đổi để phù hợp với nền kinh tế mới. Vì vậy, để tránh những sai sót, vi phạm trong việc chấp hành luật pháp thì DRC luôn phải theo dõi, cập nhật và điều chỉnh sao cho phù hợp sao cho vẫn duy trì hoạt động kinh doanh tốt mà không vi phạm các quy định về pháp luật.



Rủi ro cạnh tranh

Việt Nam đang trong giai đoạn hội nhập nền kinh tế thế giới, Chính phủ Việt Nam không ngừng đưa ra những chính sách khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các Doanh nghiệp trong và ngoài nước gia nhập ngành. Điều này dẫn đến sự cạnh tranh gay gắt giữa các Doanh nghiệp nội địa và các Doanh nghiệp nước ngoài cả về giá thành lẫn chất lượng sản phẩm. Không chỉ cạnh tranh với các doanh nghiệp nội địa như CSM và SRC mà DRC còn cạnh tranh với các thương hiệu nhập khẩu nổi tiếng như: Bridgestone, Goodyear, Michelin, Maxxis, Cheng Shin, Hankook... Ngoài ra Công ty còn phải cạnh tranh gay gắt với các doanh nghiệp Trung Quốc khi các mặt hàng sản phẩm giá rẻ liên tục tràn vào Việt Nam. Cùng với đó, Trung Quốc lại đang dần phục hồi sau đại dịch khiến nguồn cầu về cao su thiên nhiên tăng trong khi nguồn cung bị hạn chế dẫn đến thúc đẩy giá cao su thiên nhiên tăng cao lại làm ảnh hưởng đến tính cạnh tranh về giá của DRC. Chính vì thế, Công ty luôn không ngừng nâng cao năng lực sản xuất, đổi mới công nghệ và phát triển sản phẩm ngày càng hoàn thiện để duy trì và nâng cao vị thế trong ngành..





CÁC YẾU TỐ RỦI RO

Rủi ro về môi trường

Bảo vệ môi trường luôn là vấn đề được đặt lên hàng đầu của các doanh nghiệp sản xuất. Là doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh, DRC luôn phải tuân thủ đúng quy định về Luật Bảo vệ Môi trường. Việc xử lý các phế phẩm, rác thải từ quá trình sản xuất luôn được Công ty đặc biệt quan tâm. Với xu hướng sản xuất xanh và tiêu dùng xanh của thế giới, đòi hỏi Công ty phải đảm bảo các tiêu chuẩn hoạt động thân thiện với môi trường và không gây nguy hại cho con người. Sản xuất kinh doanh đi liền với phát triển bền vững đang là xu thế của nhiều Doanh nghiệp hiện nay. Điều này đòi hỏi DRC luôn phải nỗ lực thay đổi không ngừng để đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, tạo môi trường lao động an toàn và lành mạnh cho tập thể công nhân viên, luôn đảm bảo sản xuất xanh và đáp ứng các yêu cầu sản phẩm đạt tiêu chuẩn về chất lượng.

Rủi ro nguyên vật liệu

Trong năm, chiến tranh Nga Ukraine kéo dài làm ảnh hưởng đến nguồn cung nguyên nhiên vật liệu trên thế giới. Sự thiếu hụt nguồn cung đó làm cho giá cao su thiên nhiên, cao su tổng hợp, dầu, than đen,...tăng theo. Đây cũng là những nguyên liệu chính cho hoạt động sản xuất sẫm lớp của DRC. Sự biến động giá nguyên vật liệu đầu vào ảnh hưởng không hề nhỏ khi chi phí nguyên vật liệu chiếm hơn 70% tổng chi phí. Bên cạnh đó, Trung Quốc đang dần phục hồi sau đại dịch khiến cầu tăng trong tình trạng cung thiếu hụt dẫn tới khả năng giá nguyên vật liệu trong năm 2022 tiếp tục tăng. Để giải quyết vấn đề này, DRC có xu hướng gia tăng hàng tồn kho nhằm duy trì biên lãi gộp, đây là giải pháp tình thế khi tình trạng tăng giá nguyên vật liệu tiếp tục kéo dài. Cùng với đó, Công ty cũng duy trì các mối quan hệ với các đối tác để có thể nhập được nguồn cung giá rẻ và luôn đảm bảo được chuỗi cung ứng không bị đứt gãy, tránh ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh.

Rủi ro khác

Bên cạnh các vấn đề còn tồn tại của nền kinh tế, các rủi ro đến từ cháy nổ, thiên tai DRC luôn có những chủ trương về các biện pháp phòng chống và khắc phục những rủi ro bất khả kháng nằm ngoài mong muốn. Do đó, Công ty luôn thực hiện chủ trương theo dõi và nắm bắt thông tin kịp thời nhằm đưa ra các biện pháp phòng vệ rủi ro và đảm bảo cho hoạt động của doanh nghiệp được thông suốt Công ty đặt ra các tiêu chuẩn an toàn lao động, việc an toàn lao động của cán bộ công nhân viên Công ty là ưu tiên hàng đầu, thường xuyên đào tạo các buổi tập huấn phòng hỏa hoạn cho công nhân.



02

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG



- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tình hình đầu tư thực hiện dự án
- Tình hình tài chính
- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu
- Tổ chức và nhân sự



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Tình hình tiêu thụ sản phẩm năm 2022

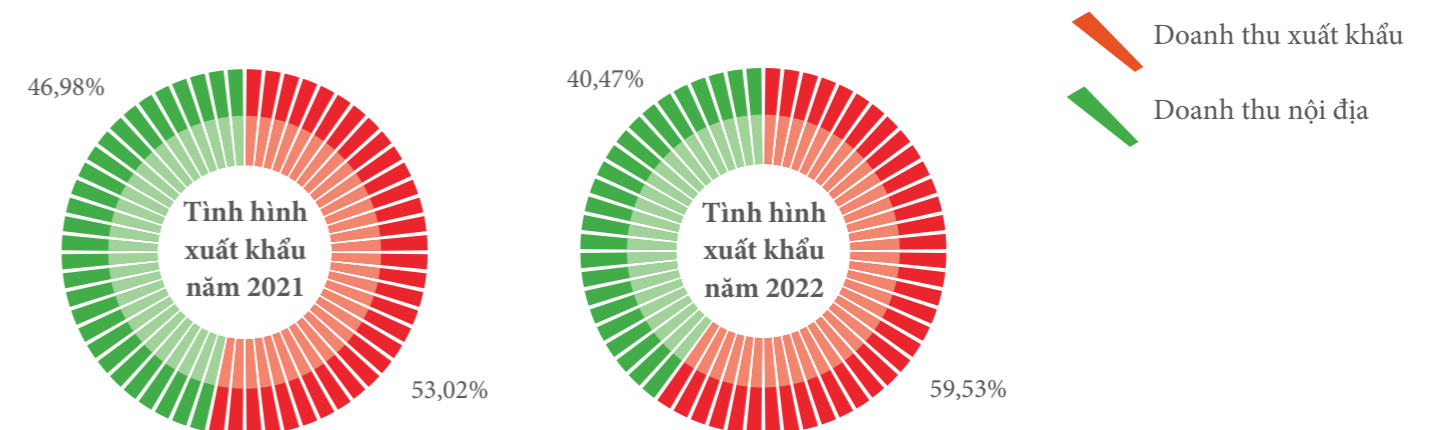
STT	Sản phẩm	ĐVT	TH 2021	KH 2022	TH 2022	TH/KH 2022	TH 2022/2021
1	Lốp xe đạp	1000 Chiếc	4.602	4.720	4.702	100%	102%
2	Săm xe đạp	1000 Chiếc	4.031	4.700	4.410	94%	109%
3	Lốp xe máy	1000 Chiếc	1.709	1.990	1.661	83%	97%
4	Săm xe máy	1000 Chiếc	4.624	4.800	4.512	94%	98%
5	Lốp ô tô , máy kéo	1000 Chiếc	1.326	1.258	1.302	104%	99%
	+ Lốp Bias	1000 Chiếc	715	650	576	88%	80%
	+ Lốp bán thép	1000 Chiếc	2,87	8	4	50%	121%
	+ Lốp Radial	1000 Chiếc	609	600	733	122%	120%
6	Săm ô tô	1000 Chiếc	588	610	456	75%	77%
7	Yếm ô tô	1000 Chiếc	445	440	331	75%	75%
8	Lốp ô tô đập	1000 Chiếc	42	45	38	85%	90%
9	Cao su kỹ thuật	Tỷ.đồng	8	8	7	87%	89%



Cơ cấu doanh thu theo vị trí địa lý

ĐVT: Tỷ đồng

Khoản mục	Năm 2021		Năm 2022	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Xuất khẩu	2.457,89	53,02%	3.059,33	59,53%
+ Châu Mỹ	1.634,41	35,26%	2.264,30	44,06%
+ Châu Á	648,41	13,99%	544,24	10,59%
+ Châu Phi	141,58	3,05%	149,04	2,90%
+ Châu Âu	21,96	0,47%	99,19	1,93%
+ Châu Đại Dương	11,54	0,25%	2,57	0,05%
Nội địa	2.177,63	46,98%	2.079,84	40,47%
+ Miền Bắc	459,11	9,90%	407,98	7,94%
+ Miền Trung	1.127,08	24,31%	1.010,50	19,66%
+ Miền Nam	584,86	12,62%	655,82	12,76%
+ Khác	6,57	0,14%	5,53	0,11%
Tổng cộng	4.635,53	100,00%	5.139,17	100,00%





TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Cơ cấu doanh thu

ĐVT: Tỷ đồng

Khoản mục	Năm 2021		Năm 2022	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Doanh thu bán sản phẩm lốp xe đạp	251,55	5,43%	286,95	5,58%
Doanh thu bán sản phẩm lốp xe máy	340,10	7,34%	373,00	7,26%
Doanh thu bán sản phẩm lốp, yếm ô tô	4.029,52	86,93%	4.466,74	86,92%
Doanh thu bán cao su kỹ thuật	7,79	0,17%	6,95	0,14%
Doanh thu bán vật tư, phế phẩm	5,11	0,11%	4,03	0,08%
Doanh thu khác	1,46	0,03%	1,50	0,03%
Tổng cộng	4.635,53	100,00%	5.139,17	100%

Cơ cấu lợi nhuận gộp

ĐVT: Tỷ đồng

Khoản mục	Năm 2021		Năm 2022	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Sản phẩm lốp xe đạp	38,46	5,15%	35,89	4,41%
Sản phẩm lốp xe máy	44,74	5,99%	36,33	4,47%
Sản phẩm lốp, yếm, ô tô	654,89	87,65%	732,67	90,11%
Cao su kỹ thuật	4,29	0,57%	3,83	0,47%
Khác	4,75	0,64%	4,39	0,54%
Tổng cộng	747,13	100,00%	813,10	100%



Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận chủ đạo của Công ty đến từ sản phẩm lốp yếm, ô tô, chiếm tỷ trọng lần lượt là 86,92% và 90,11%. Trong đó, sản lượng bán sản phẩm lốp Bias đạt 576.000 chiếc (giảm 20% so với cùng kỳ, đạt 88% kế hoạch năm), lốp Radial đạt 733.000 chiếc (tăng 20% so với cùng kỳ, đạt 122% kế hoạch năm) và sản lượng yếm ô tô đạt 331.000 chiếc (giảm 25% so với cùng kỳ, đạt 75% kế hoạch năm). Qua đó, có thể thấy doanh số bán hàng trong năm của DRC trong năm qua có một vài chỉ tiêu không đạt được kế hoạch do Công ty phải đối mặt với những khó khăn chung của nền kinh tế trong bối cảnh lạm phát tăng cao, chi phí nguyên vật liệu leo thang. Tuy nhiên, toàn thể ban lãnh đạo cùng người lao động Công ty luôn nhận thức phải cố gắng hơn nữa để không ngừng nâng cao kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và gia tăng lợi ích của các cổ đông để góp phần nào củng cố được vị thế “Nhà sản xuất sản phẩm hàng đầu Việt Nam” của Công ty.



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Theo kế hoạch đầu tư, trong năm 2022 Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng tiến hành thực hiện dự án “Đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial nâng công suất lên 1 triệu lốp/năm”

Mục tiêu: Mở rộng sản xuất, tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty

Quy mô dự án: 1.000.000 lốp/năm

Địa điểm thực hiện: Lô G đường Tạ Quang Bửu, Quận Liên Chiểu, Đà Nẵng

Tổng mức đầu tư: 916.082.586.762 đồng

Thời gian và tiến độ thực hiện: Quý I/2022-Quý II/2024



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	%2022/ 2021	%Tăng, giảm
1	Tổng giá trị tài sản	3.139	3.418	108,88%	8,88%
2	Doanh thu thuần	4.379	4.898	111,85%	11,85%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	365	385	105,53%	5,53%
4	Lợi nhuận khác	-0,998	1.145	-	-
5	Lợi nhuận trước thuế	364	386	106,13%	6,13%
6	Lợi nhuận sau thuế	291	307	105,62%	5,62%

Năm 2022, một năm chịu nhiều ảnh hưởng tiêu cực đối với ngành sản phẩm nói chung và DRC nói riêng. Giá nguyên vật liệu đầu vào và chi phí logistic tăng mạnh ảnh hưởng nghiêm trọng đến biên lợi nhuận gộp của doanh nghiệp. Mặc dù vậy, kết quả hoạt động kinh doanh của DRC vẫn rất tích cực khi sản lượng xuất khẩu phục hồi nhờ nhu cầu tăng trưởng kinh tế sau đại dịch của các quốc gia trên thế giới, cụ thể Doanh thu thuần tăng 11,85% nhưng lợi nhuận sau thuế năm 2022 chỉ tăng 5,62% so với cùng kỳ năm trước đạt hơn 307 tỷ đồng. Điều này là do chi phí nguyên vật liệu đầu vào đã bào mòn biên lợi nhuận của doanh nghiệp.

Nhìn chung, năm 2022 có nhiều biến động ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty, tính đến 31/12/2022, tổng tài sản của DRC tăng 8,88% so với cùng kỳ năm trước, từ 3.139 tỷ đồng lên 3.418 tỷ đồng; doanh thu thuần tăng 11,85% đạt 4.898 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế tăng từ 291 tỷ đồng năm 2021 lên 307 tỷ đồng năm 2022, tăng 5,62%. Nhìn chung, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của DRC đã đạt được kết quả rất tích cực, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính đều vượt kế hoạch đặt ra.



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Các chỉ tiêu tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,55	1,63
-	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,50	0,50
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	%	43,48	44,12
-	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	76,94	78,96
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	3,27	2,60
-	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,57	1,49
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	6,64	6,27
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	%	16,81	16,68
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	%	10,45	9,37
-	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	8,34	7,87

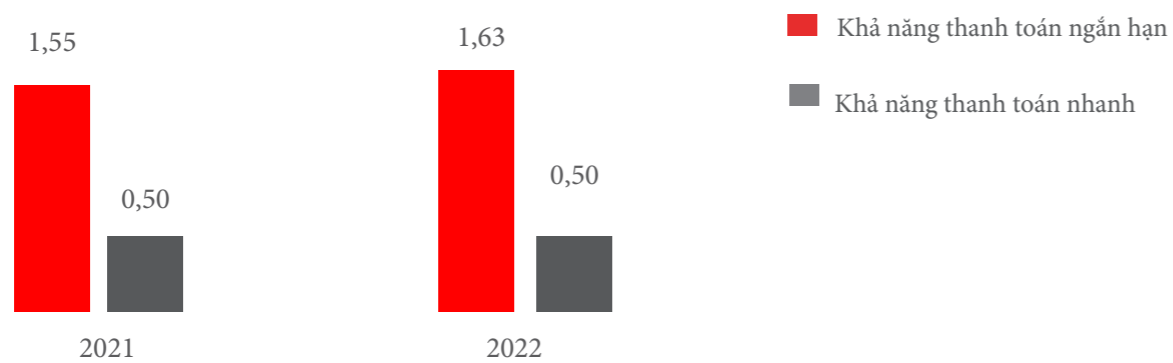




TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

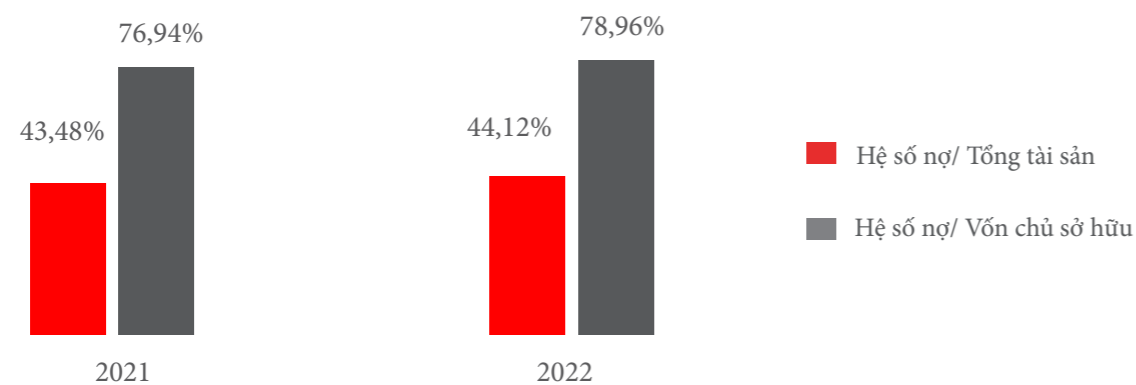
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán đều có dấu hiệu khả quan hơn năm trước. Cụ thể, khả năng thanh toán ngắn hạn tăng từ 1,55 lần lên 1,63 lần; khả năng thanh toán nhanh gần như không thay đổi đều đạt 0,50 lần. Nguyên nhân là do tốc độ tăng của tài sản ngắn hạn nhanh hơn tốc độ tăng của nợ ngắn hạn, trong đó tài sản ngắn hạn tăng 16,06% và nợ ngắn hạn tăng 10,57% so với năm 2021. Mức tăng của khả năng thanh toán ngắn hạn chủ yếu đến từ khoản vay ngắn hạn của Công ty trong năm tăng mạnh, tăng 19,95% đạt 686,30 tỷ đồng Bên cạnh đó, hàng tồn kho trong năm qua tăng 19,23% so với cùng kỳ năm trước, điều này là do trong năm qua tình hình chiến sự Nga-Ukraine làm cho giá dầu tăng cao, giá nguyên vật liệu và hàng hóa tăng phi mã (hầu hết các loại tăng trên 20%) làm cho chi phí nguyên vật liệu tăng lên, cộng với chính sách tăng dự trữ hàng tồn kho của công ty.



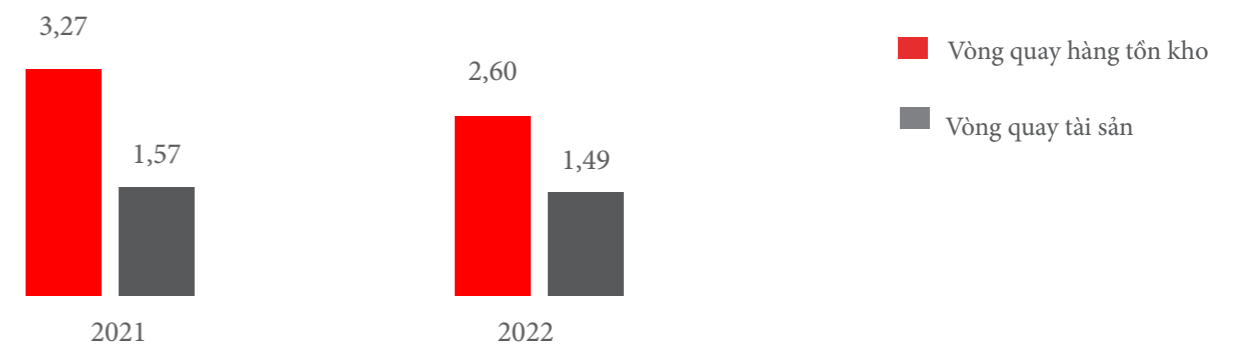
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Trong năm 2022, các chỉ tiêu về cơ cấu vốn của doanh nghiệp có xu hướng tăng nhẹ so với năm 2021. Cụ thể, Hệ số nợ/Tổng tài sản tăng từ 43,48% lên 44,12%; Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu tăng từ 76,94% lên 78,96%. Nguyên nhân chủ yếu đến từ nợ ngắn hạn của DRC tăng 10,57%, tương ứng với mức tăng 144,05 tỷ đồng. Điều này cho thấy DRC đang sử dụng tốt nguồn vốn vay từ bên ngoài để đầu tư mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần mang lại giá trị cho Công ty và đáp ứng được sự phát triển của DRC trong tương lai.



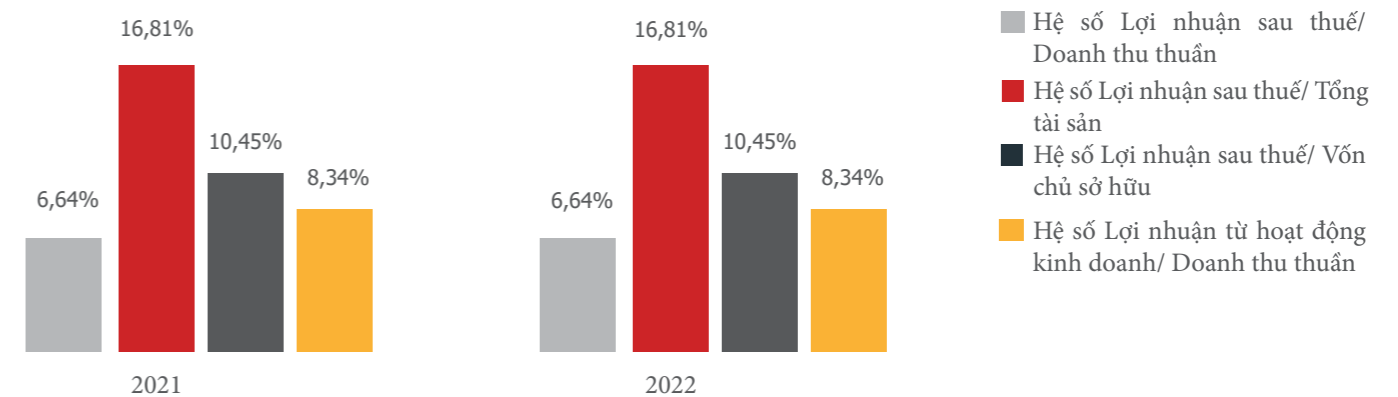
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Nhìn chung, chỉ tiêu về năng lực hoạt động của DRC trong năm qua có dấu hiệu giảm. Vòng quay hàng tồn kho giảm từ 3,27 vòng xuống 2,60 vòng, điều này là do xu hướng gia tăng hàng tồn kho của doanh nghiệp trong bối cảnh giá nguyên vật liệu đầu vào tăng liên tục nhưng lại gặp khó khăn trong việc kinh doanh khi mà thanh toán quốc tế bị ảnh hưởng do Mỹ và Phương tây cấm vận Nga làm cho hoạt động xuất - nhập ở hai thị trường này bị gián đoạn. Vòng quay tài sản cũng giảm từ 1,57 vòng xuống 1,49 vòng, nguyên nhân là do doanh thu thuần trong năm tăng 11,85% nhưng tổng tài sản bình quân lại tăng lên 17,72%. Điều này cho thấy trong năm qua việc sử dụng tài sản để tạo ra lợi nhuận của Công ty gặp nhiều khó khăn do biến động chung của nền kinh tế thế giới.



Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty trong năm qua đều giảm xuống do tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm gặp nhiều khó khăn khi chi phí đầu vào tăng cao, tình hình sản xuất kinh doanh gặp khó khăn do chịu tác động của cuộc chiến tranh Nga và Ukraine cùng với chính sách ZeroCovid của Trung Quốc làm tắc nghẽn chuỗi cung ứng hàng hóa. Cụ thể, Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần giảm từ 6,64% xuống 6,27% dù cho Doanh thu thuần trong năm qua có tăng 11,85% như do các chi phí tăng cao nên lợi nhuận sau thuế chỉ tăng 5,62%. Và kéo theo đó Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân giảm từ 16,80% lên 16,68%; Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân giảm từ 10,44% xuống 9,37%; nguyên nhân là do tỷ lệ tăng lợi nhuận sau thuế của DRC năm 2022 không theo kịp tỷ lệ tăng Tổng tài sản; Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần giảm từ 8,34% xuống còn 7,87%. Qua đây cũng cho thấy, hoạt động sản xuất kinh doanh của DRC vẫn duy trì ổn định nhưng khả năng sinh lời của Công ty chưa hiệu quả trong hoàn cảnh kinh tế đang tác động tiêu cực đến khả năng hoạt động của Công ty.





CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CHỦ SỞ HỮU



Thông tin cổ phiếu

Vốn điều lệ: 1.187.926.050.000 đồng

Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 118.792.605 cổ phiếu

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Cổ phiếu thường: 118.792.605 cổ phiếu

Cổ phiếu ưu đãi: 0 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 118.792.605 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu

Cơ cấu cổ đông (chốt danh sách sở hữu ngày 12/01/2023)

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Cổ đông nhà nước	1	59.999.358	50.51%
2	Cổ đông trong nước	6.974	49.360.750	41.55%
	- Tổ Chức	48	10.804.563	9.10%
	- Cá nhân	6.926	38.556.187	32.46%
3	Cổ đông nước ngoài	281	9.432.497	7.94%
	- Tổ chức	47	8.635.379	7.27%
	- Cá nhân	234	797.118	0.67%
	Tổng cộng	7.256	118.792.605	100.00%

Danh sách cổ đông lớn

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	59.999.358	50,51%

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Không có

Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2022, Công ty không thực hiện mua lại cổ phiếu quỹ.

Các chứng khoán khác

Không có



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

STT	Thành viên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Xuân Bắc	Chủ tịch HĐQT	
2	Ông Lê Hoàng Khánh Nhật	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc	
3	Ông Nguyễn Văn Hiệu	Thành viên HĐQT	
4	Hà Phước Lộc	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc	
5	Ông Nguyễn Huy Hiếu	Thành viên HĐQT	
6	Bà Nguyễn Thị Bích Thủy	Thành viên HĐQT	
7	Ông Trần Đình Quyền	Thành viên HĐQT	
8	Ông Phạm Phong Thịnh	Phó Tổng giám đốc	
9	Bà Nguyễn Thị Minh Thu	Phó Tổng giám đốc	
10	Bà Trần Thị Mỹ Lệ	Kế Toán trưởng	
11	Ông Chu Quang Tuấn	Trưởng Ban kiểm soát	
12	Bà Trương Thị Hồng Hoa	Thành viên Ban kiểm soát	
13	Bà Nguyễn Thị Vân Hoa	Thành viên Ban kiểm soát	



ÔNG NGUYỄN XUÂN BẮC

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Năm sinh: 1972

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: không

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: 12.473.244 cổ phiếu cổ phiếu chiếm 10,51% vốn điều lệ.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ



ÔNG LÊ HOÀNG KHÁNH NHẬT

Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc.

Năm sinh: 1974

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kỹ thuật.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 391.566 cổ phiếu chiếm 0,33% vốn điều lệ

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: 11.879.260 cổ phiếu chiếm 10,00% vốn điều lệ



ÔNG NGUYỄN VĂN HIỆU

Chức vụ: Thành viên HĐQT

Năm sinh: 1963

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 9.591 cổ phiếu chiếm 0,008% vốn điều lệ.

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không



ÔNG HÀ PHƯỚC LỘC

Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1968

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 84.978 cổ phiếu chiếm 0,07% vốn điều lệ.

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: Đại diện vốn chiếm 10,00% vốn điều lệ



BÀ NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY

Chức vụ: Thành viên HĐQT

Năm sinh: 1984

Quốc tịch: Việt Nam.

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Khoa học vật liệu.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 10.000 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,01%

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: 11.879.260 cổ phiếu chiếm 10,00% vốn điều lệ.



ÔNG NGUYỄN HUY HIẾU

Chức vụ: Thành viên HĐQT

Năm sinh: 1978

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật; Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: Không

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: 11.879.260 cổ phiếu chiếm 10,00% vốn điều lệ.



ÔNG TRẦN ĐÌNH QUYỀN

Chức vụ: Thành viên HĐQT

Năm sinh: 1960

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: Không

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ



BÀ NGUYỄN THỊ MINH THU

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

Năm sinh: 1976

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 100.075 cổ phiếu chiếm 0,08% vốn điều lệ.

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không.



ÔNG PHẠM PHONG THỊNH

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1973

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 5.000 cổ phiếu chiếm 0,00% vốn điều lệ

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không



BÀ TRẦN THỊ MỸ LỆ

Chức vụ: Kế toán trưởng

Năm sinh: 1980

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế Ngành Kế toán.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 592 cổ phiếu chiếm 0,00% vốn điều lệ.

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không



ÔNG CHU QUANG TUẤN

Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

Năm sinh: 1975

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 20.005 cổ phiếu chiếm 0,02% vốn điều lệ

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không.



BÀ NGUYỄN THỊ VÂN HOA

Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát

Năm sinh: 1974

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ chuyên ngành tài chính, LTTT và tín dụng.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 4.319 cổ phiếu chiếm 0,00% vốn điều lệ.

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không.



BÀ TRƯƠNG THỊ HỒNG HOA

Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát

Năm sinh: 1984

Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 70 cổ phiếu chiếm 0,00% vốn điều lệ.

Số cổ phiếu đại diện sở hữu: không



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Số lượng cán bộ, nhân viên

Số lượng cán bộ, nhân viên của DRC tính đến ngày 31/12/2022 là 1.748 người.

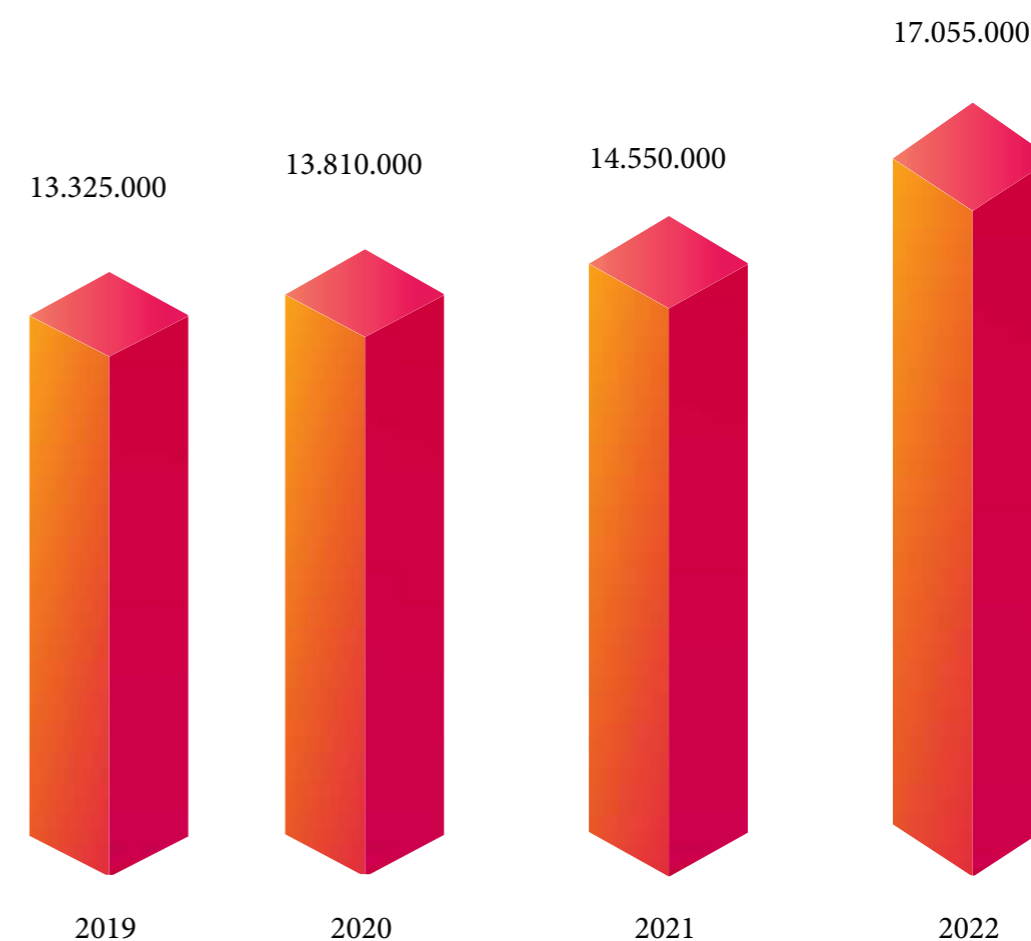
STT	Tính chất phân loại	Số lượng	Tỷ trọng (%)
I	Phân loại theo giới tính	1.748	100%
1	Nam	1526	87%
2	Nữ	222	13%
II	Phân loại theo trình độ	1.748	100%
1	Trình độ đại học, cao đẳng	514	29%
2	Trình độ trung cấp	177	10%
3	Trình độ lao động phổ thông	1057	60%
III	Phân loại theo tính chất lao động	1.748	100%
1	Trực tiếp sản xuất	1295	74%
2	Không trực tiếp sản xuất	453	26%



Thu nhập bình quân của người lao động

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Thu nhập bình quân	Đồng/người/ tháng	13.325.000	13.810.000	14.550.000	17.055.000

Công ty đã áp dụng chính sách lương thích hợp, khuyến khích sự chuyên tâm của nhân công và động viên họ nâng cao trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Trong năm vừa qua, mặc dù Công ty gặp nhiều khó khăn khi chi phí tăng lên nhưng DRC vẫn cố gắng duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh nhờ những chính sách hợp lý và đảm bảo cho nhân công về thu nhập của họ.





TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Chính sách đào tạo



Công ty luôn coi trọng và duy trì những chính sách đào tạo hằng năm nhằm xây dựng và phát triển đội ngũ nhân lực chuyên nghiệp, chất lượng cao. DRC chú trọng đào tạo chuyên sâu, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng ban quản lý và các nghiệp vụ chuyên môn thông qua các khoá học bên trong và ngoài Công ty để nâng cao trình độ chuyên môn của các cán bộ công nhân viên cũng như gia tăng năng suất làm việc. Đặc biệt, DRC luôn ưu tiên đào tạo các lao động có chất lượng cao, trình độ bậc Đại học trở lên, đáp ứng với các tiêu chí và định hướng phát triển bền vững của Công ty.

Chính sách lương – thưởng

DRC xây dựng chính sách đãi ngộ phù hợp với ngành nghề mà Công ty hoạt động và tạo sự công bằng đối với từng vị trí và khả năng làm việc. Công ty đảm bảo tiền lương được trả đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật, tạo điều kiện để người lao động phát huy hết khả năng, được hưởng chế độ lương thưởng tốt, kích thích tối đa hiệu quả công việc.



Nhằm khích lệ người lao động trong Công ty lao động có năng suất, hiệu quả. DRC có những chế độ thưởng hằng năm như thưởng cá nhân, tập thể xuất sắc; thưởng đột xuất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, thưởng các ngày Lễ, Tết,... công khai minh bạch, rõ ràng tới từng cán bộ, công nhân viên.

Đảm bảo đời sống cho cán bộ, công nhân viên trong Công ty yên tâm công tác, đáp ứng được mức sống cơ bản của cán bộ, công nhân viên. Hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn.



Chế độ bảo hiểm, trợ cấp

Công ty cam kết tham gia đầy đủ các chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp,... cho người lao động theo đúng quy định của Pháp luật. Các chế độ bảo hiểm của Công ty luôn thực hiện tốt hằng năm và vinh hạnh nhận được Giấy khen của Bảo hiểm Xã hội thành phố Đà Nẵng. Bên cạnh đó Công đoàn Công ty cũng luôn quan tâm, giải quyết kịp thời các vấn đề ốm đau, thai sản, nghỉ phép..., đảm bảo cung cấp cho người lao động các khoản trợ cấp tốt, đáp ứng được nhu cầu về đời sống vật chất lẫn tinh thần của người lao động.



Định hướng về chính sách lương, thưởng, phúc lợi năm 2022



Để khích lệ người lao động có thể phát huy tối đa năng lực của mình, Công ty luôn cải tiến công tác tiền lương, thưởng của cán bộ công nhân viên trong Công ty

Tiếp tục tổ chức các hoạt động tham quan, dã ngoại cho nhân viên hàng năm. Đảm bảo cho cán bộ, công nhân viên của công ty yên tâm sinh sống và làm việc, đáp ứng các nhu cầu cơ bản của cán bộ, công nhân viên.

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, thi đua lao động, thi đua sản xuất và các hoạt động khác nhằm tạo môi trường làm việc năng động.



03

BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tình hình tài chính
- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý
- Kế hoạch phát triển trong tương lai
- Giải trình của Ban Tổng giám đốc với ý kiến kiểm toán



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Kết thúc năm 2022, GDP Việt Nam đạt 8,02% tăng so với năm ngoái. Với mong muốn phục hồi và phát triển nền kinh tế sau đại dịch, nhu cầu về phương tiện đi lại của người dân tăng theo đà tăng trưởng kinh tế, cùng với quyết tâm phát triển ngành công nghiệp ô tô và các ngành công nghiệp phụ trợ, tựu chung sẽ tạo nên tiềm năng tăng trưởng mạnh cho ngành sản phẩm lốp nước nhà. Tổng quan, tại thị trường nội địa hiện đang có hai đối tượng cạnh tranh gay gắt với nhau trên thị trường sản phẩm lốp Việt Nam, bao gồm các công ty sản xuất sản phẩm nội địa như DRC, CSM, SRC,... và các công ty sản xuất sản phẩm có vốn FDI như Sailun, Kumho, Jinyu,... Trong đó các doanh nghiệp có vốn FDI như Sailun, Kumho, Jinyu vừa có lợi thế về quy mô sản xuất, vừa có lợi thế về thương hiệu lâu đời. Bên cạnh đó, thị trường cạnh tranh ngày càng khốc liệt ở cả 2 thị trường nội địa và xuất khẩu. Với các chính sách thương mại toàn cầu đã được ký kết, giảm thuế đối với hàng nhập khẩu được quy định trong WTO, AFTA, ATIGA, CPTPP và EVFTA khiến cho thị trường Việt Nam tràn ngập các sản phẩm lốp ngoại với giá cả hấp dẫn, đặc biệt đến từ các doanh nghiệp Trung Quốc. Do đó, cạnh tranh tại thị trường trong nước là rất khốc liệt đối với các doanh nghiệp sản xuất của Việt Nam.

Hiện nay, DRC và CSM là hai doanh nghiệp sản phẩm nội địa sản xuất được cả 2 loại lốp ô tô Radial và Bias, trong khi SRC chỉ sản xuất được lốp Bias. DRC chủ yếu sản xuất lốp ô tô Radial toàn thép cho xe tải nặng (TBR – Truck Bus Radial), CSM sản xuất lốp ô tô Radial bán thép cho xe ô tô con và xe tải nhẹ (PCR – Passenger Car Radial, LTR – Light Truck Radial). Riêng các doanh nghiệp FDI chỉ tập trung sản xuất lốp ô tô Radial để xuất khẩu (chủ yếu dành cho xe ô tô con) vì xu hướng hiện nay chuộng sử dụng lốp Radial, nhờ đặc tính trội hơn lốp Bias.

Là nhà sản xuất sản phẩm hàng đầu Việt Nam, DRC hoạt động với mục tiêu phát triển hướng tới sản xuất lốp xe tải nặng, đẩy mạnh xuất khẩu. Định hướng phát triển thị phần Châu Âu và xuất khẩu vào thị trường Mỹ với tăng trưởng 25% mỗi năm nhờ vào sản phẩm lốp Radial đạt tiêu chuẩn Smartway và Dot.

Với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo và toàn thể công nhân viên trong tình hình cạnh tranh khốc liệt, DRC có những ghi nhận đáng chú ý như sau:

- Công ty đạt 5.139 tỷ doanh thu, tăng 10,86% so với năm 2022.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 307 tỷ đồng, tăng 5,86% so với cùng kỳ năm ngoái



Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	So sánh	
					Với kế hoạch	Với năm 2021
1	Giá trị SXCN theo giá thực tế	Tỷ đồng	4.511	5.182	115%	109%
2	Tổng doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	4.608	5.139	112%	111%
	- Kim ngạch xuất khẩu	Tr.USD	100	125	125%	125%
3	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	4.428	4.899	111%	112%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	320	386	121%	106%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	256	307	120%	105%
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	2.155	2.586	120%	105%

Chỉ tiêu sản lượng hiện vật tiêu thụ

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	So sánh	
					Với kế hoạch	Với năm 2021
1	Lốp xe đạp	1.000 chiếc	4.720	4.702	100%	102%
2	Săm xe đạp	1.000 chiếc	4.700	4.410	94%	109%
3	Lốp xe máy	1.000 chiếc	1.990	1.661	83%	97%
4	Săm xe máy	1.000 chiếc	4.800	4.512	94%	98%
5	Lốp ô tô, máy kéo	1.000 chiếc	1.258	1.302	104%	99%
	+ Lốp Bias	1.000 chiếc	650	576	88%	80%
	+ Lốp LTR	1.000 chiếc	8	4	50%	121%
	+ Lốp Radial	1.000 chiếc	600	733	122%	120%
6	Săm ô tô	1.000 chiếc	610	456	75%	77%
7	Yếm ô tô	1.000 chiếc	440	331	75%	75%
8	Lốp ô tô đạp	1.000 chiếc	45	38	85%	90%
9	Cao su kỹ thuật	Tỷ đồng	8	7	87%	89%



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Đánh giá tình hình thị trường 2022

Thuận lợi:

Các hiệp định thương mại tự do như EVFTA, CPTPP mang lại nhiều cơ hội cho ngành sản lốp Việt Nam khi ưu đãi lộ trình giảm thuế về 0%, đây là cơ hội tốt cho các Doanh nghiệp sản lốp muốn mở rộng và thâm nhập sâu vào các thị trường này. Điều này mở ra cơ hội cho DRC gia tăng kim ngạch xuất khẩu.

Trong giai đoạn tiếp theo Brazil sẽ đóng góp phần lớn sản lượng tiêu thụ lốp Radial bởi Brazil đã áp thuế chống bán phá giá lốp Trung Quốc trong 5 năm kể từ 2021, kỳ vọng lốp Radial của DRC sẽ được giữ vững thị phần tại đây và tăng khả năng cạnh tranh trong dài hạn.

Bên cạnh đó, DRC là một trong những Công ty hoạt động trong ngành sản lốp lâu năm, thị phần trên thị trường ổn định, hệ thống phân phối đều khắp cả nước và có sự hợp tác, gắn bó tốt với Công ty. Hơn thế nữa, Công ty luôn nhận được sự quan tâm của Tập đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam, Ủy ban nhân dân TP. Đà Nẵng và các Ban, Ngành Trung ương và địa phương.



Khó khăn:

Chiến sự Nga-Ukraine làm cho giá dầu tăng cao, giá nguyên vật liệu và hàng hóa tăng phi mã (hầu hết các loại tăng trên 20%, đặc biệt có loại tăng trên 60%). Thanh toán quốc tế bị ảnh hưởng do Mỹ và phương Tây cấm vận Nga làm cho hoạt động xuất - nhập ở hai thị trường này bị gián đoạn. Nhiều loại nguyên vật liệu đầu vào của DRC mua từ Châu Âu bị khan hiếm, do các nhà sản xuất và cung ứng Châu Âu có sử dụng nguyên liệu đầu vào từ Nga.

Chính sách Zero Covid của Trung Quốc làm cho thời gian giao hàng đối với công tác mua nguyên vật liệu kéo dài, công tác cân đối vật tư buộc phải tăng dự trữ để đảm bảo duy trì sản xuất liên tục.

Chính sách kiểm soát chặt chẽ trọng tải xe cùng với giá dầu tăng cao làm cho nhiều doanh nghiệp vận tải kinh doanh không hiệu quả phải tạm dừng hoạt động hoặc giảm quy mô hoạt động, làm cho nhu cầu lốp nội địa bị sụt giảm nghiêm trọng.

Chính sách kiểm soát chặt cho vay của Ngân hàng Nhà nước đã làm cho việc vay vốn của các nhà phân phối và khách hàng của DRC gặp rất nhiều khó khăn. Đầu tư cho dự trữ hàng hóa tại các Nhà phân phối và khách hàng giảm mạnh.

Những tháng đầu năm giá thuê Container rỗng vẫn neo ở mức cao làm cho công tác xuất khẩu hiệu quả thấp, sản phẩm DRC giảm sức cạnh tranh tại các nước nhập khẩu.

Các thị trường xuất khẩu bị lạm phát cao. Đồng nội tệ nhiều nước bị mất giá mạnh so với đồng đô la Mỹ làm cho giá bán sản phẩm DRC tại thị trường xuất khẩu tăng cao, công tác tiêu thụ gặp nhiều khó khăn.

Cạnh tranh tại thị trường nội địa rất khốc liệt, với sự tham gia của nhiều hãng trong và ngoài nước, đặc biệt là lốp xuất xứ Trung Quốc có giá rất thấp.

Một số nhà máy sản xuất lốp Trung Quốc chuyển sang các nước như Thái Lan, Malaysia, Myanmar, Pakistan và Việt Nam đã lách được xuất xứ Trung Quốc để bán vào Mỹ và Brazil tạo áp lực cạnh tranh rất lớn cho sản phẩm của DRC.





ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Đánh giá kết quả hoạt động về công tác quản lý

Mặc dù phải đối mặt với rất nhiều khó khăn và thách thức, nhưng với tinh thần đoàn kết của tập thể người lao động cùng sự năng động, sáng tạo và quyết đoán của BĐH trong công tác phòng dịch hiệu quả cũng như có những giải pháp hợp lý trong sản xuất kinh doanh, Công ty đã thực hiện thắng lợi nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022, không ngừng gia tăng lợi ích của cổ đông.

Tập thể ban lãnh đạo Công ty, Ban điều hành, cán bộ quản lý trong công ty nhận thức rõ và đề ra các biện pháp từng bước giải quyết khắc phục các yếu kém tồn tại trong công tác quản trị Công ty như: khả năng cạnh tranh, vấn đề chất lượng sản phẩm, giá thành, đa dạng hóa sản phẩm, công tác thị trường trong nước và xuất khẩu.

Năm 2022, giá nguyên vật liệu, chi phí logistics,... tăng cao kỷ lục. Khối bán hàng đề xuất tăng giá nhiều lần trước các đối thủ cạnh tranh và đưa ra các giải pháp thực hiện như:

Chủ động xây dựng kịch bản phòng chống dịch Covid-19 đảm bảo không để đứt gãy trong sản xuất.

Tăng cường công tác nghiên cứu và sản xuất sản phẩm mới theo nhu cầu, thị hiếu đặc thù của từng đối tượng khách hàng và từng vùng thị trường trong và ngoài nước.

Công tác điều hành sản xuất

Xây dựng kế hoạch và tổ chức sản xuất phù hợp với điều kiện công nghệ, trang thiết bị, máy móc và nguồn nhân lực. Khai thác tối ưu năng lực các thiết bị, nhân lực, đảm bảo năng suất, sản lượng và chất lượng sản phẩm.

Tiếp tục tăng cường các biện pháp quản lý nhằm tiết giảm chi phí, tiết kiệm trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm hạ giá thành sản phẩm, hợp lý hóa sản xuất. Tổ chức rà soát bổ sung các quy định, quy chế hiện có nhằm kiểm soát chặt chẽ việc mua bán, xuất nhập phụ tùng, vật tư, nguyên vật liệu. Đảm bảo quá trình xét duyệt đúng quy định, quy chế mua các vật tư đã ban hành. Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn tích cực tìm thêm các nhà cung cấp mới, nhà cung cấp trong nước các vật tư phục vụ sản xuất đảm bảo chất lượng và giá cả cạnh tranh

Tăng cường cải tiến đơn pha chế, đưa vào sản xuất nhưng đơn pha chế mới thay thế những nguyên vật liệu giá cao bằng nguyên liệu phù hợp có giá thấp hơn để giảm giá thành nhưng vẫn đảm bảo chất lượng sản phẩm.

Đẩy mạnh công tác sản xuất và bán hàng đối với các dòng sản phẩm: lốp ô tô radial toàn thép DSTAR cho xe tải và xe khách đường dài, lốp AG giảm giá thành, lốp OTR radial và bias, lốp xe máy điện,... để tăng độ phủ của sản phẩm DRC cũng như tăng doanh thu và lợi nhuận của Công ty.



Công tác quản lý tiền hàng

Tăng cường công tác quản lý tiền hàng, công nợ, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, tận dụng mọi điều kiện để tìm kiếm nguồn vốn có lãi suất cạnh tranh để giảm chi phí lãi vay, triển khai nhiều giải pháp làm tăng hiệu quả sử dụng vốn.

Luôn thực hiện một cách nghiêm túc và đúng quy định công tác quản lý tiền hàng, công nợ khách hàng, không xảy ra bất kỳ thất thoát tài chính và không phát sinh công nợ khó đòi. Doanh thu tiêu thụ lẫn danh sách khách hàng đều tăng trưởng, thị trường tiêu thụ rộng khắp trong và ngoài nước nhưng Công ty hạn chế tối đa việc phát sinh công nợ khó đòi, tất cả các khoản công nợ của khách hàng đều được quản lý chặt chẽ, luôn đảm bảo thanh toán đúng hạn.

Công tác quản lý hàng tồn kho

DRC là doanh nghiệp sản xuất, hàng tồn kho chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tài sản của Công ty, vì vậy vai trò của việc quản lý giá trị thành phẩm hàng tồn kho là rất quan trọng. Với tình trạng giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao trong năm 2022, Công ty có xu hướng gia tăng hàng tồn kho để tránh tình trạng tăng giá nguyên vật liệu tiếp tục kéo dài. Công ty đã sử dụng hàng tồn kho một cách linh hoạt. Công tác quản lý hàng hóa tồn kho luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, quản lý giá trị hàng tồn kho lên đến hàng nghìn tỷ đồng, với hàng ngàn quy cách, chủng loại sản phẩm, không để xảy ra bất kỳ tình trạng hư hỏng, mất mát và thất thoát nào xảy ra.





ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Công tác quản lý lưu thông hàng hoá

Trong năm, công tác quản lý lưu thông hàng hoá rất đáng ghi nhận. Khối bán hàng chịu trách nhiệm quản lý giao hàng đến tận kho các Nhà phân phối và Khách hàng trong và ngoài nước Công tác vận chuyển nội địa và xuất khẩu đều được tổ chức chào giá cạnh tranh theo quy chế tài chính của Công ty. Công ty tổ chức thêm các kho trung chuyển để hàng hóa đến tay khách hàng nhanh nhất, công tác kho vận được thực hiện một cách linh hoạt để đáp ứng nhu cầu khách hàng, hàng hóa lưu thông thuận lợi.

Tập trung nguồn lực cho công tác bán hàng, triển khai nhiều giải pháp mới, thay đổi trong tư duy cũng như phương thức bán hàng. Linh hoạt trong việc đưa ra chính sách bán hàng để kích cầu trong những thời điểm tiêu thụ khó khăn.



Công tác vật tư tài chính

Công tác vật tư

Công ty luôn cân đối hợp lý lượng vật tư dự trữ; đảm bảo nguồn cung vật tư, duy trì sản xuất với chất lượng, giá cả hiệu quả nhằm giảm chi phí nguyên vật liệu và hạ giá thành sản phẩm.

Tăng cường công tác thí nghiệm các nguồn nguyên liệu mới, mở rộng nguồn cung, thay thế nguyên vật liệu nhập khẩu để mua được nguyên vật liệu với giá cạnh tranh hơn, tiết giảm giá thành sản phẩm.

Công tác tài chính

Làm tốt công tác huy động vốn, sử dụng hợp lý các nguồn vốn như vốn đầu tư của các cổ đông, lựa chọn phương án đầu tư, lựa chọn Ngân hàng có cơ chế và lãi suất hợp lý...đảm bảo nguồn vốn của Công ty luôn được bảo toàn và phát triển.

Nâng cao công tác quản lý chi phí, quản lý dòng tiền, sử dụng linh hoạt các gói vay ưu đãi của ngân hàng, phối hợp với P.BH & P.XK xây dựng các chính sách bán hàng linh hoạt nhằm giúp đẩy mạnh công tác tiêu thụ, tăng nhanh vòng quay vốn, cân đối tài chính cũng như hoàn thành công tác phân tích hoạt động kinh tế, tham mưu kịp thời cho Ban điều hành.

Công tác lao động tiền lương – đời sống

Công tác tiền lương

Công ty luôn chú trọng đến công tác xây dựng chính sách phân phối tiền lương, đảm bảo ổn định thu nhập và ngày càng được cải thiện tạo tiền đề cho người lao động yên tâm công tác, nâng cao năng suất lao động và đảm bảo chất lượng sản phẩm.

Công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách theo quy định đối với người lao động. Công ty luôn đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.



Công tác đoàn thể

Phát động phong trào thi đua rộng rãi trong cán bộ công nhân viên toàn Công ty, khuyến khích có sáng kiến cải tiến trong sản xuất và các giải pháp trong quản lý để tiết kiệm vật tư và tiết giảm chi phí.

Đảng bộ Công ty tiếp tục đạt danh hiệu tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu.

Đoàn Thanh niên Công ty tiếp tục được trao tặng danh hiệu: “Đoàn vững mạnh xuất sắc”



Công tác đời sống

Đảm bảo đời sống cho cán bộ, công nhân viên trong Công ty yên tâm công tác, đáp ứng được mức sống cơ bản của cán bộ, công nhân viên. Hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn.

Công ty cũng luôn quan tâm, giải quyết kịp thời các vấn đề ốm đau, thai sản, nghỉ phép..., cho người lao động, luôn quan tâm đến những người lao động có hoàn cảnh khó khăn, trợ cấp và hỗ trợ kịp thời để người lao động sớm vượt qua, ổn định sản xuất, đáp ứng được nhu cầu về đời sống vật chất lẫn tinh thần của người lao động. Các phong trào văn hoá, thể dục, thể thao được duy trì thường xuyên với nhiều hình thức phong phú, góp phần cải thiện sức khỏe tinh thần cho người lao động.





ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Đánh giá kết quả hoạt động về công tác khoa học - kỹ thuật – quản lý chất lượng

Trước tình hình cạnh tranh khắc nghiệt giữa các doanh nghiệp sản xuất trong và ngoài nước, Công ty đã kịp thời đưa ra những giải pháp công nghệ mới nhằm nâng cao chất lượng và tiết giảm giá thành sản phẩm, đây là yếu tố then chốt giúp Công ty có thể phát triển một cách bền vững trong môi trường các nền kinh tế mở.

Công tác kiểm tra, chăm sóc, bảo dưỡng máy móc, thiết bị đã được quản lý chặt chẽ; hạn chế tối đa việc dừng sản xuất do sự cố thiết bị, giúp Công ty chủ động trong việc triển khai thực hiện các kế hoạch sản xuất theo nhu cầu thị trường, giảm được chi phí sửa chữa máy móc thiết bị. Phong trào phát huy sáng kiến, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật luôn được duy trì và phát triển đều khắp ở tất cả các phòng, ban, xí nghiệp.

Sản phẩm sản xuất Ô tô DRC, đặc biệt lớp Radial đã đạt các tiêu chuẩn chất lượng trong và ngoài nước như:

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lốp hơi dành cho Ô tô: QCVN 34/BGTVT
- Tiêu chuẩn an toàn của Bộ giao thông vận tải Hoa Kỳ: DOT
- Tiêu chuẩn chất lượng Châu Âu: EMARK
- Tiêu chuẩn quốc gia Indonesia: SNI
- Tiêu chuẩn công nghiệp Nhật Bản: JIS
- Tiêu chuẩn công nghiệp Brazil: INMETRO
- Tiêu chuẩn quốc gia Ấn độ: BIS
- Tiêu chuẩn quốc gia Arab: GSO
- Tổng hợp các quy định về hạn chế sử dụng hóa chất theo luật REACH của EU.
- Tiêu chuẩn Smartway của Mỹ

Công tác đầu tư

Nhu cầu thị trường về lốp Radial trong tương lai có chiều hướng tăng cao vì vậy Công ty đã rất nỗ lực nghiên cứu và tiến hành khởi công dự án “Đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial nâng công suất lên 1.000.000 lốp/năm” do Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng làm chủ đầu tư với tổng mức đầu tư gần 1.000 tỷ đồng. Đây là dự án đầu tư xây dựng công trình hóa chất nhóm B nằm trong kế hoạch đầu tư 5 năm (2021-2025) của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam do Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp quản lý.



VĂN MINH VỚI MÔI TRƯỜNG

XĂNG SINH HỌC MỸ QUAN MÔI TRƯỜNG



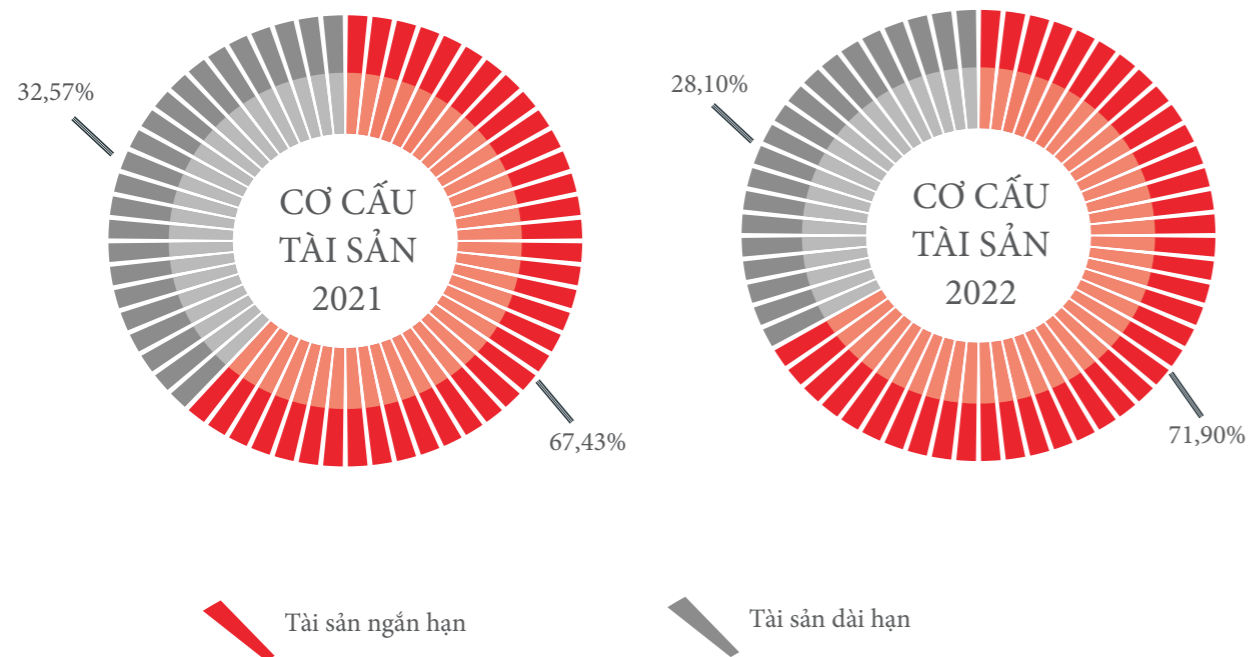


TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	2021	2022	TH 2022/ TH 2021	Tỷ trọng năm 2021	Tỷ trọng năm 2022
Tài sản ngắn hạn	2.117	2.457	116,06%	67,45%	71,90%
Tài sản dài hạn	1.021	960	94,00%	32,55%	28,10%
Tổng tài sản	3.139	3.418	108,88%	100%	100%



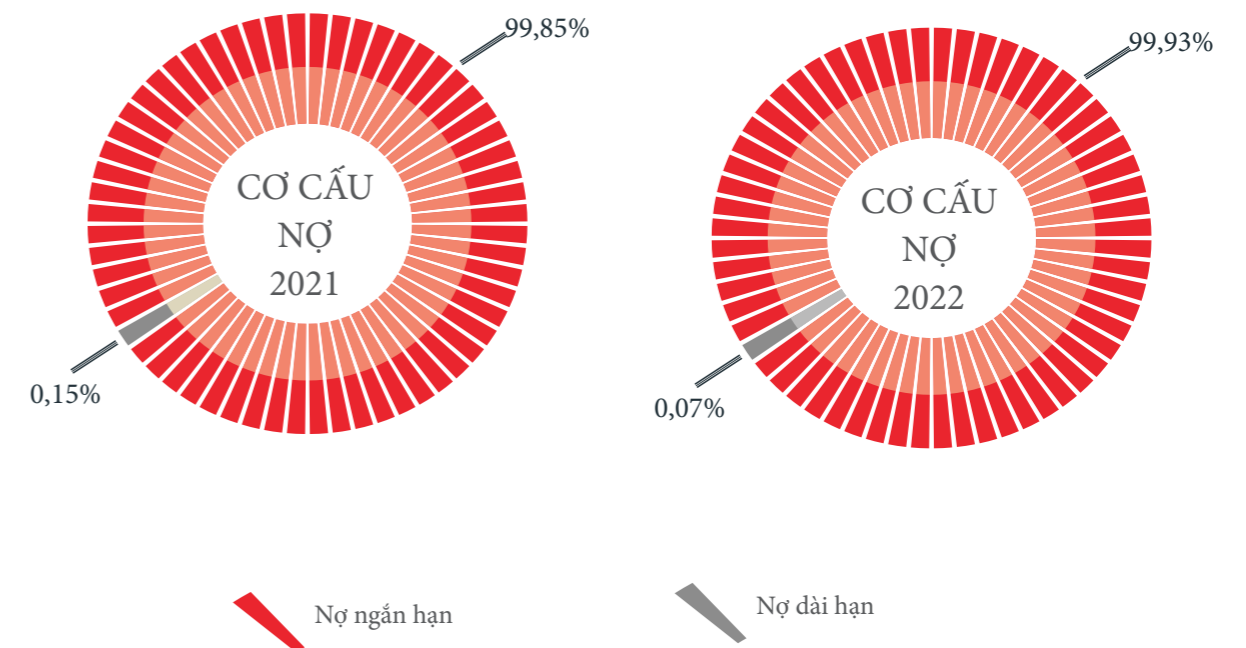
Tổng tài sản của Công ty tăng 8,88% so với cùng kỳ năm trước, tức đạt 3.418 tỷ đồng. Mức tăng đến từ sự gia tăng của tài sản ngắn hạn, tăng 16,06% so với năm 2021; nguyên nhân chính đến từ hàng tồn kho tăng 19,23% so với cùng kỳ, tương ứng với mức tăng hơn 275 tỷ đồng do trong năm qua tình hình kinh tế thế giới chịu nhiều biến động, tác động chuỗi cung ứng, lạm phát gia tăng, công ty tăng dự trữ hàng tồn kho.

Ngược lại, tài sản dài hạn của DRC năm 2022 giảm 6% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chính là do khấu hao tài sản cố định hữu hình trong kỳ. Nhìn chung, trong năm qua Công ty đã cơ cấu lại tổng tài sản khi đã tăng tỉ trọng tài sản ngắn hạn và giảm bớt tỉ trọng tài sản dài hạn. Điều này giúp cho Công ty tăng khả năng thanh toán ngắn hạn của mình lên và luôn sẵn sàng cho các khoản đầu tư và chi trả nợ vay ngắn hạn.

Tình hình nợ phải trả

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	2021	2022	TH 2022/ TH 2021	Tỷ trọng năm 2021	Tỷ trọng năm 2022
Nợ ngắn hạn	1.362	1.507	110,57%	99,85%	99,93%
Nợ dài hạn	2	1	53,18%	0,15%	0,07%
Tổng nợ phải trả	1.364	1.508	110,48%	100%	100%



Tổng nợ phải trả của DRC năm 2022 tăng 10,48% so với cùng kỳ năm trước, từ 1.364 tỷ đồng năm 2021 lên 1.508 tỷ đồng năm 2022. Trong đó, nợ ngắn hạn tiếp tục là khoản mục chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu nợ của Công ty (chiếm 99,93% tổng nợ phải trả). Trong năm vừa qua, Công ty đã chủ động tăng nợ ngắn hạn để đảm bảo nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn mới và giảm mức nợ dài hạn. Cụ thể, mức tăng của nợ ngắn hạn đến từ nợ vay tài chính ngắn hạn, tăng 114 tỷ đồng tức tăng 19,95% so với cùng kỳ năm 2021. Tóm lại, cơ cấu nợ vay của Công ty tăng trong năm 2022 chủ yếu đến từ nợ vay ngắn hạn, với mục tiêu huy động vốn để phục vụ cho sản xuất kinh doanh



NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ

Hệ thống quy chế quản trị, quản lý nội bộ, Điều lệ tổ chức hoạt động công ty tiếp tục được hoàn thiện, giúp việc tổ chức sản xuất kinh doanh ổn định.

- **Quản lý nguồn nhân lực:** Nhằm tạo động lực cho người lao động tích cực hoạt động sản xuất, cống hiến ngày càng nhiều cho công ty, DRC tạo môi trường làm việc an toàn, xanh, sạch đảm bảo việc làm ổn định, chính sách lương thưởng hợp lý để thu hút nguồn nhân lực chất lượng, lộ trình thăng tiến rõ ràng, công bằng, minh bạch. Khuyến khích người lao động đóng góp ý kiến, đề cao các ý tưởng sáng tạo, áp dụng các sáng kiến để giúp công ty ngày một phát triển bền vững. Bên cạnh đó, Công ty ban hành thêm nhiều chính sách hỗ trợ người lao động, cam kết đảm bảo việc làm, hỗ trợ các suất ăn cơm ca cũng như khám sức khỏe định kỳ hàng năm cùng với các phúc lợi xã hội khác nhằm đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, tạo môi trường động lực cho người lao động thể hiện hết năng lực.
- **Quản lý nguồn nguyên liệu đầu vào:** Công ty luôn đảm bảo chất lượng đầu vào đều được kiểm tra nghiêm ngặt để có thể cho ra các dòng sản phẩm tốt đáp ứng các tiêu chuẩn khó khăn của Châu Âu. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tham nhũng. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường nhật của tất cả các cá nhân, đơn vị, các tổ chức đoàn thể Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình. Cố gắng cải tiến sản phẩm, sử dụng hiệu quả và bảo quản tốt nguyên vật liệu được ổn định để phục vụ xuyên suốt cho hoạt động của dây chuyền sản xuất.
- **Quản lý tài chính kế toán:** Công tác tài chính - kế toán được quản lý chặt chẽ, các hoạt động sản xuất kinh doanh và kế toán đều đã được kết nối trên một hệ thống phần mềm thống nhất. Điều này giúp kết nối các số liệu ở các hoạt động trong hệ thống để kiểm soát tốt hơn, số liệu chính xác, giúp ích cho công tác quản trị.

• Quản lý chất lượng:

Các tiêu chuẩn DRC đang áp dụng trong việc kiểm soát chất lượng sản phẩm, dịch vụ cung cấp là:

+ Tiêu chuẩn ISO 9001:2015 (là Hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm và dịch vụ).

+ Các tiêu chuẩn sản phẩm khác: JIS (Nhật), SNI (Indonesia), SIRIM (Malaixia), INMETRO (Brasil)...

+ Quy trình chất lượng: quy trình hoạch định chất lượng; quy trình đảm bảo chất lượng; quy trình kiểm soát chất lượng và quy trình cải tiến chất lượng.

Hiệu quả đạt được: Đã kết nối áp dụng TC ISO 9001: 2015 vào các hoạt động sản xuất và kinh doanh đạt:75% - 85%.

- **Kế hoạch cải tiến:** DRC đang triển khai xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn IATF 16949:2016 (là Hệ thống quản lý chất lượng cho ngành Ô tô) trong năm 2022 và 2023, đây là một hình thức cải tiến, nâng cấp TC ISO 9001:2015.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Căn cứ tốc độ phát triển của thị trường nội địa, thị trường xuất khẩu, năng lực sản xuất của Công ty cũng như dự báo về diễn biến sắp tới của nền kinh tế trong và ngoài nước, Ban điều hành xây dựng các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2023 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	%KH/TH 2022
Giá trị SXCN theo giá thực tế				
Tổng doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	5.139	5.280	90%
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	4.899	5.060	103%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	386	330	85%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	307	264	86%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	2.586	2.222	86%
Sản lượng sản xuất				
Lốp xe đạp	1000 Chiếc	4.702	5.000	106%
Săm xe đạp	1000 Chiếc	4.410	5.000	113%
Lốp xe máy	1000 Chiếc	1.661	2.000	120%
Săm xe máy	1000 Chiếc	4.512	5.500	122%
Lốp ô tô, máy kéo	1000 Chiếc	1.302	1.400	108%
+ Lốp ô tô bias	1000 Chiếc	572	600	105%
+ Lốp bán thép	1000 Chiếc	4	50	1.250%
+ Lốp Radial	1000 Chiếc	733	750	102%
Săm ô tô	1000 Chiếc	456	550	121%
Yếm ô tô	1000 Chiếc	331	400	121%
Lốp ô tô đắp	1000 Chiếc	38	48	126%
Cao su kỹ thuật	Tỷ đồng	7	8	114%



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Các giải pháp thực hiện

Giải pháp quản lý điều hành

Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị công ty, quản trị chi phí, quản trị hiệu quả nguồn nhân lực cũng như máy móc thiết bị để đạt được hiệu quả kinh doanh cao nhất. Từng bước cơ cấu lại tổ chức bộ máy để đảm bảo hợp lý trong vận hành thực tế, góp phần nâng cao hiệu quả của công tác quản trị.

Tiếp tục sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các Quy định quản trị nội bộ công ty trên cơ sở các Quy chế quản trị công ty đã được Hội đồng quản trị ban hành và các quy định pháp luật có liên quan.

Đảm bảo tuân thủ các quy chế phân công, phân cấp, quy chế quản trị nội bộ của công ty.

Giải pháp về tài chính

Tích cực làm việc với các Ngân hàng, khai thác nhiều nguồn vốn ưu đãi, tiết kiệm chi phí lãi vay, giảm chi phí tài chính.

Tăng cường công tác quản trị tài sản, nguồn vốn, tăng hiệu quả SXKD.

Tính toán, cân đối hợp lý các nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định, chính sách của Nhà nước ở Công ty và các đơn vị.

Chuẩn bị tốt nguồn vốn cho “Dự án Đầu tư mở rộng Nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial nâng công suất lên 1 triệu lốp/ năm”.



Giải pháp sản xuất – chất lượng

Bố trí kế hoạch sản xuất hợp lý để phát huy hiệu quả các dây chuyền thiết bị đã đầu tư, tăng cường năng lực vận hành, bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị, đảm bảo duy trì sản xuất ổn định, phát huy tối đa công suất, không ngừng nâng cao năng suất lao động.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống sản xuất, kiểm soát quá trình, đảm bảo cung ứng kịp thời, đầy đủ quy cách, chủng loại, mẫu mã, chất lượng, hiệu quả sử dụng theo nhu cầu của từng khách hàng, từng vùng thị trường trong và ngoài nước.

Tăng cường áp dụng khoa học kỹ thuật để không ngừng ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm. Đặc biệt là công tác quản trị sản xuất, giảm thiểu tối đa tỉ lệ hao hụt và phẩm cấp trong toàn bộ các khâu. Xác định mục tiêu chất lượng là yếu tố hàng đầu quyết định sự phát triển của thương hiệu DRC.

Tăng cường hợp tác với các chuyên gia đầu ngành về công nghệ ô tô trên thế giới để không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm DRC.

Khuyến khích người lao động có nhiều giải pháp trong sản xuất để nâng cao hiệu quả, tăng năng suất lao động, ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết giảm chi phí hạ giá thành sản phẩm.

Giải pháp thị trường – bán hàng

Tiếp tục củng cố và không ngừng hoàn thiện hệ thống kênh phân phối sản phẩm tại thị trường nội địa và xuất khẩu.

Không ngừng kiện toàn đội ngũ bán hàng, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh của hội nhập toàn cầu và chiến lược đầu tư phát triển của công ty.

Xây dựng chương trình chăm sóc khách hàng và kết hợp bảo hành sản phẩm tại hiện trường. Tiếp tục củng cố và hoàn thiện công tác chăm sóc khách hàng theo hướng chuyên nghiệp, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng để tạo ra lợi thế cạnh tranh của nhãn hiệu DRC so với các sản phẩm cùng loại trong và ngoài nước.

Tăng cường công tác tiếp cận thị trường để tăng sản lượng tiêu thụ sản phẩm: Lốp xe máy thương hiệu DPLUS; Lốp ô tô radial thương hiệu DSTAR; Lốp ô tô bán thép; Lốp đắp dán; Lốp ô tô radial cho dòng xe SMRM của Thaco; Lốp AG-SD và lốp đặc chủng (OTR) theo công nghệ radial, lốp xe đạp điện, lốp xe máy điện.

Tận dụng tốt cơ hội từ các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (FTA) và chính sách thuế chống bán phá của các quốc gia để tiếp tục đẩy mạnh công tác xuất khẩu.

Giải pháp về công nghệ kỹ thuật

Nghiên cứu, phát triển nhiều sản phẩm mới để đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường, phủ kín các phân khúc tại thị trường nội địa cũng như gia tăng cơ hội bán hàng trên thị trường xuất khẩu.

Tăng cường nguồn lực cho nghiên cứu sản xuất lốp đặc chủng cỡ lớn bias và toàn thép đảm bảo đạt chuẩn chất lượng để lấy lại phân khúc thị trường vốn trước đây là thế mạnh của DRC.

Tăng cường thử nghiệm bổ sung nguồn nguyên liệu mới để mở rộng nguồn cung, tạo sự cạnh tranh hơn nữa nhằm mua được nguyên vật liệu có giá hợp lý hơn. Đưa vào sử dụng nhiều loại NVL mới thay thế theo hướng thân thiện môi trường, giảm giá thành sản phẩm nhưng vẫn đảm bảo các thông số kỹ thuật về an toàn và hiệu quả sử dụng.

Tập trung đầu tư chiều sâu, không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm định mức tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu... tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm DRC trên thị trường toàn cầu.

Tăng cường cơ khí hóa và tự động hóa trong sản xuất để giảm lao động thủ công trong các khâu sản xuất.





KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Các giải pháp thực hiện

Giải pháp về chuyển đổi số

Đã phải thực hiện xong giải pháp chuyển đổi số đối với công tác bán hàng trong quý 4/2022.

Từ năm 2022-2025, thông qua chương trình hợp tác với Tập đoàn công nghiệp viễn thông quân đội – Viettel, Công ty sẽ thực hiện việc chuyển đổi số tất cả các lĩnh vực hoạt động, giúp nâng cao hiệu quả và tính cạnh tranh của thương hiệu DRC trong thời đại công nghệ 4.0.

Giải pháp về nguồn nhân lực

Sắp xếp, cơ cấu lại nguồn nhân lực tại các phòng, ban chức năng, bộ máy gián tiếp tại các Xí nghiệp theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Tham mưu quy hoạch nguồn nhân sự vừa đảm bảo tính kế thừa, đồng thời phát huy tính năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đáp ứng môi trường kinh doanh mới và hội nhập toàn cầu.

Tận dụng tối đa nguồn nhân lực hiện có thông qua việc thường xuyên rà soát, tái sắp xếp, bố trí nhân sự một cách hiệu quả, đặc biệt nguồn lao động tại các đơn vị sản xuất.

Giải pháp về đầu tư

Nhanh chóng triển khai tất cả các hạng mục trong “Dự án Đầu tư mở rộng Nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial nâng công suất lên 1 triệu lốp/ năm” đảm bảo tiến độ đã được Hội đồng quản trị phê duyệt. Ưu tiên bổ sung trước khuôn mẫu các MMTB như máy thành hình, máy lưu hóa,... để tăng được sản lượng lốp radial toàn thép ngay trong năm 2023.

Bằng những giải pháp cụ thể và thiết thực nêu trên, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị cùng với quyết tâm, trách nhiệm của Ban điều hành và sự đồng thuận của người lao động, cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng sẽ tiếp tục phát huy truyền thống “Đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, phát triển bền vững” phấn đấu thực hiện hoàn thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023.





04

BÁO CÁO BAN QUẢN TRỊ



- Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành
- Đánh giá của Hội đồng quản trị về môi trường xã hội
- Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2022

Trong năm 2022, với những kết quả đạt được trong tình hình lạm phát gia tăng ở nhiều quốc gia, ngân hàng trung ương Mỹ Fed nâng lãi suất; giá nguyên vật liệu đầu vào khan hiếm, biến động khó lường do chiến sự giữa Nga và Ukraine; chi phí logistic tăng cao,... Tuy nhiên Ban Tổng giám đốc đã đưa ra nhiều giải pháp đẩy mạnh công tác tiêu thụ, tăng chất lượng sản phẩm đồng thời tăng sản lượng tiêu thụ cả thị trường trong nước và quốc tế vì vậy các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đều đạt rất tốt, vượt kế hoạch đề ra. Các chỉ tiêu cụ thể đạt được như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	
			Thực hiện	So với kế hoạch
1	Giá trị sản xuất thực tế	Tỷ đồng	5.087	113%
2	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	5.139	112%
3	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	4.898	111%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	386	121%



Thuận lợi:

Brazil sẽ đóng góp phần lớn sản lượng tiêu thụ lốp Radial bởi Brazil đã áp thuế chống bán phá giá lốp Trung Quốc trong 5 năm kể từ 2021, kỳ vọng lốp Radial của DRC sẽ được giữ vững thị phần tại đây và tăng khả năng cạnh tranh trong dài hạn. Tình hình kinh tế xã hội năm 2022 của nước ta phục hồi nhanh ở hầu hết các ngành, lĩnh vực. Hoạt động SXKD cơ bản đã trở lại trạng thái bình thường, đạt được nhiều kết quả tích cực. Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát. Nhu cầu đối với lốp Bias trên thị trường toàn cầu đang giảm dần dẫn đến nguồn cung giảm mạnh hơn nguồn cầu. Đây là điểm thuận lợi đối với DRC khi nhà máy sản xuất lốp bias đã sử dụng hết khấu hao dẫn đến chi phí sản xuất sẽ giảm từ đó thúc đẩy tăng trưởng thị phần xuất khẩu hơn nữa, đặc biệt là các nước có cơ sở hạ tầng kém phát triển như Trung Đông, Myanmar và Lào. Bộ thương mại Mỹ (DOC) đã áp thuế chống trợ cấp và chống bán phá giá đối với lốp xe hơi và xe tải nhẹ từ Việt Nam vì cho rằng Việt Nam được trợ cấp không bình đẳng khi đồng VND được định giá thấp hơn giá trị thực. DRC không bị ảnh hưởng vì sản phẩm xuất khẩu của Công ty là lốp tải nặng, không có trong danh mục bị áp thuế.

Khó khăn:

Năm 2022, nền kinh tế nước ta đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, nhất là giá xăng dầu; áp lực lạm phát gia tăng, lãi suất, tỷ giá hối đoái biến động làm tăng chi phí sản xuất, rủi ro về chuỗi cung ứng... ảnh hưởng đến ổn định kinh tế vĩ mô cũng như hoạt động SXKD Công ty. Ngoài ra Trung Quốc mở cửa biên giới dẫn đến sự cạnh tranh mạnh mẽ hơn trên thị trường. Chi phí vận chuyển tăng cao do thiếu hụt nguồn cung nhiên liệu trong năm buộc DRC phải tăng giá bán để bù đắp chi phí tăng thêm dẫn đến sụt giảm sức cạnh tranh so với doanh nghiệp nước ngoài. Giá cao su tự nhiên được dự báo sẽ hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao, do rủi ro thiếu hụt cao su đáp ứng cho nhu cầu phục hồi tại Trung Quốc, dẫn đến giá cao su tăng mạnh. Các sản phẩm của Trung Quốc với giá rẻ đang tràn vào Việt Nam, ảnh hưởng nghiêm trọng đến thị phần cạnh tranh.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

- Giám sát kế hoạch SXKD, kế hoạch ĐTXD từng tháng, quý và lũy kế; tình hình triển khai thực hiện các nghị quyết/ quyết định, chủ trương của HĐQT, của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022; theo dõi tình hình đời sống, thu nhập của người lao động, chế độ lương thưởng, sức khỏe của người lao động v.v
- Giám sát, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty vào ngày 27/4/2022.
- Xem xét, giám sát về tình hình hoạt động SXKD, Báo cáo tài chính hàng quý và cả năm của Công ty. Hội đồng quản trị luôn chỉ đạo sát sao, đồng hành và định hướng để Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện.
- Chỉ đạo, giám sát việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 và tạm ứng cổ tức năm 2022 cho cổ đông theo đúng tinh thần Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đã giao.
- Giám sát việc triển khai thực hiện và tiến độ thực hiện các Dự án đầu tư xây dựng đặc biệt là dự án “Đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất lốp Radial nâng công suất lên 1 triệu lốp/năm” đã được HĐQT thông qua. Yêu cầu Ban Tổng giám đốc định kỳ báo cáo chi tiết quá trình triển khai thực hiện các dự án, vướng mắc khó khăn trong quá trình thực hiện.
- Giám sát công tác quản trị nội bộ, công tác tài chính yêu cầu đảm bảo an toàn trong công tác quản trị nội bộ đặc biệt trong tình hình năm 2022 với nhiều biến động về các chính sách vĩ mô của Nhà nước, tình hình lạm phát gia tăng v.v
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế quản trị Công ty theo đúng quy định của pháp luật và hoạt động Công ty.
- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ và bất thường, yêu cầu Ban Tổng giám đốc thực hiện công khai, minh bạch đảm bảo quyền lợi cho cổ đông

Đánh giá, nhận xét:

- Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của mình trong triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT; chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Trong năm 2022, với những kết quả đạt được trong tình hình lạm phát gia tăng ở nhiều quốc gia, ngân hàng trung ương Mỹ Fed nâng lãi suất; giá nguyên vật liệu đầu vào khan hiếm, biến động khó lường do chiến sự giữa Nga và Ukraina; chi phí logistic tăng cao, v.v. Tuy nhiên Ban Tổng giám đốc đã đưa ra nhiều giải pháp đẩy mạnh công tác tiêu thụ, tăng chất lượng sản phẩm đồng thời tăng sản lượng tiêu thụ cả thị trường trong nước và quốc tế vì vậy các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đều đạt rất tốt, vượt kế hoạch đề ra.
- Tiếp tục nghiên cứu chuyển đổi cơ cấu sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường.
- Chưa hoàn thành thủ tục thoái vốn để thu hồi vốn đầu tư tại công ty Cổ phần Philip carbon Black Việt Nam. Công ty đã nhiều lần có văn bản yêu cầu PCBV tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thoái vốn nhưng đến nay vẫn chưa thực hiện được.

Những mặt làm được:

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Hoàn thành KHSXKD năm 2022 do ĐHĐCĐ giao phó; các chỉ tiêu Doanh thu và lợi nhuận đều vượt so với kế hoạch năm 2022. Doanh thu vượt 12% kế hoạch, lợi nhuận vượt 21% kế hoạch.
- Triển khai thực hiện Dự án Đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất lốp Radial nâng công suất lên 1 triệu lốp/năm theo đúng tiến độ phê duyệt của HĐQT.
- Thực hiện rà soát sửa đổi bổ sung và ban hành mới các quy chế quản trị nội bộ Công ty phù hợp với thực tiễn hoạt động XDKD Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.
- Thực hiện chi trả cổ tức năm 2022 và tạm ứng cổ tức năm 2023 theo đúng tinh thần chỉ đạo của HĐQT và theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022 thông qua;
- Chăm lo, ổn định đời sống cho Người lao động, đảm bảo công ăn việc làm, thu nhập cho NLD.

Những mặt chưa làm được & Nguyên nhân:

- Tiếp tục nghiên cứu chuyển đổi cơ cấu sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường. - Chưa hoàn thành thủ tục thoái vốn để thu hồi vốn đầu tư tại công ty Cp Philip carbon Black Việt Nam. Công ty đã nhiều lần có văn bản yêu cầu PCBV tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thoái vốn nhưng đến nay vẫn chưa thực hiện được.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

- Công ty đã xây dựng được môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo.
- Xây dựng được giá trị văn hóa doanh nghiệp cốt lõi
- Chú trọng đến quyền lợi người lao động.
- Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, xây dựng môi trường làm việc xanh sạch đẹp, không khói bụi, không ô nhiễm.
- Chăm lo tốt đời sống cho cán bộ công nhân viên công ty, công tác chăm sóc sức khỏe, cơm ca, nước uống đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho người lao động.
- Gắn việc phát triển sản xuất kinh doanh với đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phát triển nguồn nhân lực.
- Công ty luôn quan tâm đến các hoạt động xã hội: Giúp đỡ những gia đình khó khăn, trẻ em cơ nhỡ, nạn nhân chất độc da cam, ủng hộ các quỹ khuyến học, xây dựng nhà tình thương....



CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2023, một năm sẽ có nhiều khó khăn đối với ngành sẫm lốp nói chung và DRC nói riêng. Không chủ quan với thành công đã đạt được năm 2022, Ban lãnh đạo Công ty đã bắt tay ngay vào việc triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 theo hướng: Tăng cường công tác quản trị Công ty, quản lý chi phí, phát huy nội lực tìm các biện pháp giảm giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, ổn định việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và đảm bảo thu nhập cho người lao động.

Mục tiêu:

Tăng cường áp dụng khoa học kỹ thuật để không ngừng ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm. Đặc biệt là công tác quản trị sản xuất, giảm thiểu tối đa tỉ lệ hao hụt và phẩm cấp trong toàn bộ các khâu. Xác định mục tiêu chất lượng là yếu tố hàng đầu quyết định sự phát triển của thương hiệu DRC.

Tiếp tục nâng cao năng lực cũng như máy móc thiết bị để đạt được hiệu quả kinh doanh cao nhất Phần đầu hoàn thành mục tiêu kế hoạch SXKD năm 2023

Chăm lo đời sống, đảm bảo việc làm cho Người lao động.



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023
1	Giá trị sản xuất công nghiệp		
1.2	- Theo giá thực tế	Tỷ đồng	5.263
2	Tổng doanh thu tiêu thụ	Tỷ đồng	5.280
3	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	5.060
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	330
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	320



CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Định hướng kế hoạch năm 2023

Tiếp tục tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp trên các lĩnh vực, tập trung tiết kiệm, giảm chi phí để giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh trên thị trường đảm bảo kết quả sản xuất kinh doanh công ty.

Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, kết hợp giữa tư duy đổi mới và sáng tạo với các giải pháp sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cải tiến thiết kế, đơn pha chế để đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng cường hợp tác liên kết với các đối tác nước ngoài nhằm tiết giảm tối đa các chi phí sản xuất.

Tiếp tục ổn định giữ vững thị trường trong nước, tăng cường mối quan hệ với khách hàng, đặc biệt là người tiêu dùng để nắm bắt kịp thời nhu cầu, sớm nhận ra được những khiếm khuyết và khắc phục nhằm mang lợi ích tốt nhất cho khách hàng và hiệu quả SXKD cao nhất cho công ty. Tận dụng cơ chế của thị trường đẩy mạnh công tác xuất khẩu, đặc biệt là lớp Radial.

Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án: Đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial nâng công suất lên 1 triệu lớp/năm. Tiếp tục chăm lo, đảm bảo việc làm, cải thiện điều kiện lao động, tiền lương, đời sống và các hoạt động văn hóa thể dục thể thao; tiếp tục tham gia các hoạt động chung về An sinh xã hội.



.Biện pháp hoàn thành kế hoạch năm 2023

Công tác quản trị

Hoàn thiện các quy định, quy chế để nâng cao hiệu quả quản trị của Công ty, đảm bảo phù hợp với chính sách và pháp luật của Nhà nước.

Áp dụng khoa học công nghệ vào thực tiễn sản xuất của ngành sẫm lốp, đẩy mạnh các dự án hợp tác với các chuyên gia công nghệ ô tô hàng đầu thế giới để không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm DRC.

Khuyến khích người lao động có nhiều giải pháp trong quản lý và sản xuất để nâng cao hiệu quả quản lý, tăng năng suất lao động, ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết giảm chi phí hạ giá thành sản phẩm.

Hoàn thiện việc thiết lập và áp dụng hệ thống kiểm soát chất lượng dựa trên kỹ thuật thống kê, kiểm soát quá trình sản xuất để đánh giá và hiển thị kết quả thực hiện kế hoạch tại bản tin của đơn vị.

Tính toán, cân đối hợp lý các nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định chính sách của Nhà nước ở Công ty và các đơn vị.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường nhật của tất cả các cá nhân, đơn vị, các tổ chức đoàn thể Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

Công tác tiêu thụ

Xây dựng các dịch vụ chăm sóc khách hàng theo hướng chuyên nghiệp và kết hợp bảo hành sản phẩm tại chỗ. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng để tạo ra lợi thế cạnh tranh của nhãn hiệu DRC so với các sản phẩm cùng loại trong và ngoài nước. Tập trung nguồn lực đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ và lợi thế của DRC trên thị trường nội địa để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh như: lớp AG STD, lớp OTR, lớp công trường, lớp Radial, lớp xe máy không sẫm DPLUS.

Tăng sản lượng xuất khẩu sang các thị trường có giá bán tốt để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh như lớp Radial vào thị trường Mỹ, lớp xe đạp sống cho thị trường Argentina...

Công ty xác định nhiệm vụ tiêu thụ sản phẩm không chỉ của riêng khối bán hàng mà tất cả các bộ phận cần phải nỗ lực tham gia vào quá trình tiêu thụ sản phẩm DRC, mọi hoạt động đều hướng tới mục tiêu “Chất lượng sản phẩm là yếu tố cốt lõi quyết định sự phát triển của Công ty; sản phẩm làm ra phải tiêu thụ được, tiêu thụ nhanh”.





05

**BÁO CÁO
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**



- Thông điệp phát triển bền vững
- Mục tiêu phát triển bền vững
- Tình hình tiêu thụ năng lượng
- Kế hoạch và mục tiêu tiết kiệm, sử dụng hiệu quả năng lượng năm 2022



THÔNG ĐIỆP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Kính thưa quý cổ đông và các bên liên quan!

Phát triển bền vững là mối quan tâm trên phạm vi toàn cầu, kinh tế càng tăng trưởng thì tình trạng khan hiếm các nguyên vật liệu, năng lượng càng gia tăng, môi trường thiên nhiên bị hủy hoại, cân bằng sinh thái bị phá vỡ, gây ra những hậu quả nghiêm trọng. Vì vậy, quá trình phát triển cần có sự điều tiết hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với đảm bảo an ninh xã hội và bảo vệ môi trường. Nhận thấy được tầm quan trọng của phát triển bền vững, DRC luôn chú trọng đến từng giai đoạn của quy trình hoạt động kinh doanh từ khâu sản xuất đến khâu phân phối, DRC luôn lưu ý công tác xử lý chất thải, giữ vệ sinh môi trường xung quanh các nhà máy sản xuất và khu vận hành, Công ty luôn hướng đến mục tiêu gia tăng và cân bằng lợi ích cho các bên liên quan: cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng, cơ quan quản lý Nhà nước, cán bộ công nhân viên,... Cụ thể:

- Với người lao động: Vun đắp nguồn nhân lực vững bền
- Với cổ đông: Sử dụng hiệu quả tài sản, nguồn lực, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, đảm bảo lợi ích của cổ đông
- Với khách hàng: Tuân thủ cam kết, cung cấp cho khách hàng sản phẩm có chất lượng ổn định, đa dạng, làm tốt hậu mãi
- Với cộng đồng: Chung tay vì một cộng đồng tốt đẹp hơn
- Với đối tác: Hợp tác phát triển bền vững

Với mục tiêu hoạt động là trở thành một trong những doanh nghiệp sẫm lớp hàng đầu Việt Nam, Công ty cổ phần cao su Đà Nẵng luôn đặt ra cho mình định hướng phát triển mang tính ổn định bền vững, góp phần xây dựng thương hiệu DRC phủ rộng khắp trong và ngoài nước. Chúng tôi mong muốn tất cả các doanh nghiệp đang hoạt động trong nền kinh tế cũng luôn quan tâm đến mục tiêu phát triển bền vững vì đây chính là thái độ và trách nhiệm của doanh nghiệp với xã hội, với đất nước, với các thế hệ tương lai. Và chúng tôi rất ủng hộ những nỗ lực không ngừng để thông điệp Phát triển bền vững ngày một lan truyền và được hưởng ứng một cách rộng rãi.





MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

DRC luôn ý thức rằng Công ty chỉ có thể phát triển bền vững khi kết hợp mục tiêu tăng trưởng kinh tế với thực hiện trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường nhằm bảo đảm, gia tăng và cân bằng lợi ích cho các bên liên quan: cổ đông và nhà đầu tư, khách hàng, đối tác kinh doanh, cơ quan quản lý Nhà nước, nhân viên và cộng đồng xã hội. Vì vậy, qua mỗi năm, Công ty luôn cố gắng nỗ lực để hoàn thiện công tác quản lý cũng như công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của mình đi vào ổn định và ngày càng tăng trưởng. Bên cạnh đó, DRC cũng đặt ra cho mình những mục tiêu riêng:

Tăng trưởng kinh tế

DRC thấy được tăng trưởng bền vững phải đi đôi với lợi ích kinh tế thông qua các hoạt động sản xuất kinh doanh cốt lõi của Công ty:

- Thông qua việc cải tiến năng lực sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, quan tâm đến dịch vụ chăm sóc khách hàng giúp mở rộng thị phần, tìm kiếm được nhiều khách hàng tiềm năng.
- Mở rộng thị phần và đầu tư, củng cố và nâng cao chất lượng quản trị, vận hành, sẵn sàng nguồn lực cho mục tiêu tăng trưởng bền vững.
- Đẩy mạnh công tác bán hàng, quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường nội địa và thâm nhập sâu hơn vào thị trường quốc tế.
- Đảm bảo lợi ích cho cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức đều qua các năm.
- Công bố các thông tin về hoạt động của Công ty, đảm bảo tính minh bạch và kịp thời đến các nhà đầu tư.



Trách nhiệm xã hội và cộng đồng

Công ty hiểu được rằng trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội là một trong những nhiệm vụ cũng như là yếu tố góp phần tạo sự phát triển bền vững của Công ty. Vì vậy, DRC luôn mong muốn đóng góp sức mình vào các chương trình mang ý nghĩa cộng đồng, góp phần cùng chung tay hỗ trợ những hoàn cảnh khó khăn luôn được Công ty quan tâm.

- Chia sẻ thành quả vật chất, tinh thần với cộng đồng và xã hội, tạo sự đoàn kết nhất trí trong Tập đoàn; chú trọng nâng cao tay nghề, trình độ học vấn, hiểu biết pháp luật của người lao động...
- Phát triển nguồn nhân lực với các chính sách đảm bảo môi trường làm việc an toàn và quyền lợi bền vững cho nhân viên, chương trình xác định và phát triển nhân tài, phát huy năng lực của mỗi cá nhân.
- DRC luôn sẵn sàng đồng hành cùng chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội có những hành động thiết thực hỗ trợ, tạo điều kiện cho các gia đình, các cá nhân có cơ hội vươn lên trong cuộc sống.
- Thường xuyên tổ chức các chương trình hoạt động tình nguyện, an sinh xã hội nhằm phát triển môi trường sống, môi trường làm việc, chung tay giúp đỡ những người gặp khó khăn.



Trách nhiệm với cổ đông

Công ty đảm bảo công bố thông tin đến cổ đông một cách minh bạch, chính xác, kịp thời theo đúng quy định của pháp luật.

Bằng cách quản lý hiệu quả, mang lại lợi ích tối đa cho cổ đông, DRC cam kết tạo thêm giá trị gia tăng cho các lĩnh vực hoạt động của Công ty trong dài hạn.

Chủ động tạo cơ hội đối thoại với nhà đầu tư, tạo cơ hội cho các cổ đông quyền như nhau trong việc giám sát hoạt động Công ty, đưa ra các đề xuất cũng như góp ý để Công ty ngày càng hoàn thiện.

Luôn minh bạch trong quản lý, điều hành, giải đáp trung thực những ý kiến của cổ đông. Những năm qua, Công ty luôn trả cổ tức bằng tiền mặt đều đặn, đảm bảo lợi ích của Cổ đông khi đầu tư vào DRC.



MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trách nhiệm với khách hàng

Khách hàng là yếu tố quan trọng quyết định đến thành công hay thất bại của DRC, Vì vậy, DRC luôn hướng tới mục tiêu đôi bên cùng có lợi và làm hài lòng khách hàng:

- Cung cấp các sản phẩm đảm bảo chất lượng tối ưu nhất.
- Không ngừng lắng nghe và chia sẻ để hiểu rõ tâm lý khách hàng nhằm củng cố năng lực kỹ thuật, công nghệ, đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ, luôn lắng nghe và ghi nhận các đóng góp ý kiến của khách hàng.
- Cải tiến chất lượng sản phẩm dịch vụ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Tiếp tục đầu tư phát triển khoa học kỹ thuật, đẩy mạnh nghiên cứu sản phẩm mới phù hợp và đảm bảo chất lượng.



Trách nhiệm với các đối tác kinh doanh, nhà cung ứng:

Đối tác kinh doanh và nhà cung ứng là bên tham gia vào các hoạt động của Công ty, đóng vai trò quan trọng trong sự tăng trưởng và phát triển của Công ty.

- Đảm bảo việc cạnh tranh công bằng, minh bạch giữa các nhà cung cấp trên cơ sở trí tuệ công nghệ tiên tiến, sản phẩm chất lượng
- Hợp tác cùng phát triển và tạo ra những sản phẩm có chất lượng tốt nhất cho xã hội.
- Cam kết cạnh tranh công bằng, lành mạnh, tự do và cởi mở, luôn giữ mối quan hệ thân thiết, bình đẳng, hài hòa lợi ích để cùng nhau phát triển
- Lựa chọn nhà cung ứng một cách công bằng dựa trên hồ sơ về năng lực, sự uy tín trong hợp tác, kinh nghiệm trong quá khứ,...



Trách nhiệm với môi trường

Toàn thể Công ty nỗ lực biến nhận thức bảo vệ môi trường thành ý thức tự giác và hành động cụ thể ở từng vị trí sản xuất.

- Tiếp tục làm tốt công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.
- Đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, tuyên truyền để người lao động không ngừng nỗ lực cải tiến quy trình sản xuất để đáp ứng những tiêu chuẩn về môi trường xanh sạch đẹp.
- Sử dụng tiết kiệm các nguồn tài nguyên: nước sạch, năng lượng. Nhằm kiểm soát tốt hơn tiêu thụ năng lượng và nước trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.
- DRC thực hiện theo dõi tiêu thụ điện năng, xăng dầu và nước định kỳ hàng tháng. Thu gom xử lý chất rác thải, thường xuyên làm vệ sinh môi trường, vệ sinh vị trí làm việc.
- Thực hiện các yêu cầu về kế hoạch, biện pháp, trang thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.
- Chủ động xây dựng các đánh giá về khả năng tác động của hoạt động sản xuất đối với môi trường, thể hiện rõ trách nhiệm lập báo cáo đánh giá tác động môi trường khi triển khai các dự án đầu tư.
- Làm tốt các nhiệm vụ song song với bảo vệ môi trường nhằm đưa hoạt động của Công ty tiến sâu hơn vào các thực hành phát triển bền vững.



Trách nhiệm với người lao động

Con người là yếu tố cốt lõi trong mọi hoạt động của doanh nghiệp. Vì vậy, nguồn nhân lực dồi dào, chất lượng nhân lực tối ưu là giá trị cốt lõi cho sự phát triển bền vững của toàn Công ty. Mỗi cá nhân trong DRC là một viên gạch quý giá được kết hợp với nhau, góp phần xây dựng vững chắc ngôi nhà chung. Đó là phương châm mà Ban lãnh đạo công ty luôn nỗ lực gắn kết, hòa hợp

- Cán bộ công nhân viên được nghỉ phép, lễ, tết theo quy định của Nhà nước.
- DRC cam kết mang lại cho toàn thể CBCNV một môi trường làm việc chuyên nghiệp và năng động nhằm phát huy tối đa sức sáng tạo, mang hết khả năng của mình để phục vụ mục tiêu chung của Công ty
- Công ty cam kết tham gia đầy đủ các chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp,... cho người lao động theo đúng quy định của Pháp luật.
- Công ty cũng luôn quan tâm, giải quyết kịp thời các vấn đề ốm đau, thai sản, nghỉ phép..., đảm bảo cung cấp cho người lao động các khoản trợ cấp tốt, đáp ứng được nhu cầu về đời sống vật chất lẫn tinh thần của người lao động.
- Tổng Công ty trang bị đầy đủ dụng cụ và phương tiện bảo hộ, tuân thủ các quy chuẩn, yêu cầu an toàn trong quá trình lao động, sản xuất.



TÌNH HÌNH TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

Tình hình tiêu thụ năng lượng trong năm

STT	Tổng năng lượng sử dụng phân loại theo từng nguồn	Tổng giá trị sử dụng năm 2022	Đơn vị tính
1	Loại năng lượng - điện	69.131.854	Kwh
2	Loại năng lượng - hơi nước	195.774	Tấn
3	Loại năng lượng - xăng	3.100	Lít
4	Loại năng lượng - dầu Do	165.000	Lít

Tiết kiệm năng lượng

STT	Sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả	Địa điểm hoạt động	Năng lượng tiết kiệm
1	Gắn thẻ cảnh báo chống các dạng rò rỉ năng lượng hơi nhiệt và bảo ôn các đường ống dẫn tại XN Lốp XĐXM và Xưởng Săm Ô tô	Xí nghiệp XĐXN, xưởng Săm Ô tô	712 tấn hơi/năm
2	Gắn thẻ cảnh báo chống các dạng rò rỉ năng lượng khí nén tại XN XĐXM, XN lốp ô tô bias và Xưởng Săm Ô tô	Xí nghiệp XĐXM và ô tô bias	350.500 kwh/năm
3	Gắn thẻ cảnh báo chống các dạng rò rỉ năng lượng khí nén tại XN Radial và Xưởng Đắp nóng	Xí nghiệp Radial và xưởng Đắp nóng	120.000 kwh/năm
4	Đầu tư đèn hiệu suất cao TKD-HO-E 140w, thay thế cho đèn cs 250w XN Lốp Ô tô bias	Xí nghiệp Lốp Ô tô bias	124.000 kwh/năm
5	Chuyển đổi sử dụng nhiệt từ cao áp sang thấp áp	Xí nghiệp Lốp Radial	36.146 tấn hơi/năm



STT	Sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả (Nâng cấp - thay thế thiết bị)	Địa điểm hoạt động	Mục đích mang lại
1	Cải tạo dây chuyền ép đùn săm XĐXM	Xí nghiệp XĐXM	Tăng năng suất và chất lượng sản phẩm
2	Đầu tư 10 máy lưu hóa lớp Ô tô bias	Xí nghiệp Lốp Ô tô bias	Tăng năng suất và chất lượng sản phẩm
3	Đầu tư máy thành hình lớp Ô tô bias	Xí nghiệp Lốp Ô tô bias	Tăng năng suất và chất lượng sản phẩm
4	Nâng cấp dây chuyền luyện kín	Xí nghiệp Cán luyện	Tăng năng suất và chất lượng sản phẩm



Lượng nước sử dụng

STT	Các nguồn nước	Tổng lượng nước thu về	Tổng lượng nước sử dụng
1	Từ nguồn nước của giếng	23,443	23,443
2	Từ nguồn nước thủy cục	41,346	41,346
3	Từ nguồn nước của Công ty Tín Thành	54,338	54,338
Tổng cộng:		119,127	119,127

Tổng lượng nước được tái sử dụng từ nguồn nước giếng và nước thủy cục là 23.074.880 lít/năm



KẾ HOẠCH VÀ MỤC TIÊU TIẾT KIỆM, SỬ DỤNG HIỆU QUẢ NĂNG LƯỢNG NĂM 2023:

Các giải pháp và dự kiến kết quả

Giải pháp TKNL dự kiến áp dụng	Loại nhiên liệu	Mục đích của giải pháp	Dự kiến kết quả	Dự kiến chi phí (Tr. đồng)
Gắn thẻ cảnh báo và khắc phục các dạng rò rỉ năng lượng hơi nhiệt tại Xí nghiệp Radial và XĐXM	Hơi nước	Tiết kiệm hơi nước	Tiết kiệm NL: 632 tấn hơi/năm Mức tiết kiệm NL: 2%/năm	25
Gắn thẻ cảnh báo và khắc phục các dạng rò rỉ năng lượng hơi nhiệt tại Xí nghiệp Ô tô bias và Đắp lốp	Hơi nước	Tiết kiệm hơi nước	Tiết kiệm chi phí : 470tr.đồng Tiết kiệm NL: 132.000 kwh/năm Mức tiết kiệm NL: 3%/năm	15
Gắn thẻ cảnh báo các dạng rò rỉ năng lượng khí nén và khắc phục tại Xí nghiệp Radial và XĐXM	Điện năng	Tiết kiệm năng lượng điện	Tiết kiệm chi phí : 230tr.đồng Tiết kiệm NL: 35.000 kWh/năm Mức tiết kiệm NL: 2%/năm	12
Gắn thẻ cảnh báo các dạng rò rỉ năng lượng khí nén và khắc phục tại Xí nghiệp Ô tô bias và Đắp lốp	Điện năng	Tiết kiệm năng lượng điện	Tiết kiệm chi phí : 60 tr.đồng Tiết kiệm NL: 183.500 kwh/năm Mức tiết kiệm NL: 3%/năm	25
Thay thế đèn cao áp Natri 150w sang đèn pha led 140w	Điện năng	Tiết kiệm năng lượng điện	Tiết kiệm chi phí : 324 tr.đồng Tiết kiệm NL: 227.392 kwh/năm Mức tiết kiệm NL: 7%/năm	1.200.990
Thay thế đèn huỳnh quang T8 sang đèn pha led 18w	Điện năng	Tiết kiệm năng lượng điện	Tiết kiệm chi phí : 397 tr.đồng Tiết kiệm NL: 83.232 kwh/năm Mức tiết kiệm NL: 10%/năm	249,90
			Tiết kiệm chi phí : 145 tr.đồng	



Kế hoạch thay thế, nâng cấp, bổ sung thiết bị công nghệ

Tên thiết bị	Mô tả tính năng vị trí sử dụng của thiết bị	Cách thức lắp đặt	Lý do lắp mới, nâng cấp hoặc thay thế	Mức cam kết và khả năng thực hiện
Máy cắt nối tự động	Để nối giữa 2 đầu sảm lại với nhau - XN XĐXM	Lắp mới	Để tăng năng suất và chất lượng sản phẩm	Giảm chí phí 5%, khả năng thực hiện tốt.
Máy lưu hóa chân van XN XĐXM	Để lưu hóa chân van lắp cho sảm - XN XĐXM	Lắp mới	Để tăng năng suất và chất lượng sản phẩm	Giảm chí phí 7%, khả năng thực hiện tốt.
Máy kiểm tra X Quang lớp đặc chủng	Kiểm tra chất lượng lớp bị lỗi XN Ô tô bias	Lắp mới	Để kiểm tra chất lượng sản phẩm	Giảm chí phí 5%, khả năng thực hiện tốt.
Buồng luyện kín của máy luyện kín 370 lít	Để luyện cao su BTP - XN Cán luyện	Lắp mới	Để tăng năng suất và chất lượng sản phẩm	Giảm chí phí 5%, khả năng thực hiện tốt.
Máy thành hình OTH3-01	Để thành hình lớp Ôt, tại kv thành hình lớp Ô tô bias	Nâng cấp		Giảm chí phí 5%. Đang triển khai thực hiện



06

QUẢN TRỊ CÔNG TY



- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Đào tạo về quản trị của công ty
- Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BDH, BKS



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, DRC đã thực hiện đúng định hướng mà HĐQT đã đề ra và đảm bảo triển khai quyết định về các vấn đề liên quan đến hoạt động đầu tư, tài chính, sản xuất kinh doanh của Công ty. Định hướng, chỉ đạo Ban điều hành, Ban quản lý dự án thực hiện theo kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 giao phó phù hợp với Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan. Trên mọi phương diện, DRC đều hoàn thành và vượt mức chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông đặt ra cho năm 2022. Thành tựu và Công ty đạt được trong năm 2022 không chỉ giúp DRC thúc đẩy tăng trưởng và còn giúp Công ty khẳng định vị thế của bản thân trên thị trường.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Xuân Bắc	Chủ tịch HĐQT	22/22	100%	
2	Nguyễn Văn Hiệu	Thành viên HĐQT độc lập	22/22	100%	
3	Nguyễn Huy Hiếu	Thành viên HĐQT không điều hành	22/22	100%	
4	Trần Đình Quyền	Thành viên HĐQT độc lập	21/22	95,4%	Đi công tác đột xuất
5	Hà Phước Lộc	Thành viên HĐQT	22/22	100%	
6	Lê Hoàng Khánh Nhựt	Thành viên HĐQT	22/22	100%	
7	Nguyễn Thị Bích Thủy	Thành viên HĐQT không điều hành	22/22	100%	



Các Nghị quyết/Quyết định trong năm của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-DRC-HĐQT	10/01/2022	Chấp thuận triển khai quy trình bổ nhiệm lại Trưởng Văn phòng đại diện tại TP Đà Nẵng. Chấp thuận việc đổi tên Phòng thử nghiệm thành phòng Thử nghiệm Vilas 882	100%
2	02/NQ-DRC-HĐQT	19/01/2022	Phê duyệt dự án Đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial nâng công suất lên 1 triệu lốp/năm	100%
3	03/NQ-DRC-HĐQT	19/01/2022	Thông qua kết quả SXKD quý IV và cả năm 2021 Thông qua kế hoạch SXKD quý I/2022	100%
4	04/NQ-DRC-HĐQT	19/01/2022	Thông qua kết quả thực hiện công tác sửa chữa lớn năm 2021 và kế hoạch năm 2022. Thông qua kết quả thực hiện định mức tiêu hao vật tư nguyên vật liệu năm 2021 và kế hoạch năm 2022	100%
5	04/QĐ-DRC-HĐQT	21/2/2022	Phê duyệt quyết toán quỹ lương thực hiện năm 2021	100%
6	05/QĐ-DRC-HĐQT	21/2/2022	Phê duyệt quy chế quản lý đầu tư xây dựng	100%
7	06/QĐ-DRC-HĐQT	01/3/2022	Phê duyệt quy chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý dự án	100%
8	05/NQ-DRC-HĐQT	04/3/2022	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
9	06/NQ-DRC-HĐQT	09/3/2022	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất lốp xe tải Radial nâng công suất lên 1 triệu lốp/năm	100%
10	07/NQ-DRC-HĐQT	18/3/2022	Thông qua ước kết quả SXKD quý I/2022 và kế hoạch SXKD quý II/2022	100%
11	08/NQ-DRC-HĐQT	18/3/2022	Chấp thuận để TGD bổ nhiệm lại Trưởng VP đại diện tại Đà Nẵng Chấp thuận chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm Trưởng phòng Nghiên cứu phát triển	100%
12	09/NQ-DRC-HĐQT	20/4/2022	Thông qua báo cáo tài chính quý I/2022 chưa kiểm toán	100%



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Số Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
13	10/NQ-DRC-HĐQT	26/4/2022	Phê duyệt kế hoạch sửa chữa thường xuyên năm 2022. Chấp thuận chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm lại Chánh văn phòng, Trưởng phòng Vật tư, Chấp thuận bổ nhiệm Trưởng phòng Nghiên cứu phát triển	100%
14	11/NQ-DRC-HĐQT	09/5/2022	Phê duyệt phương án chi trả cổ tức còn lại năm 2021	100%
15	12/NQ-DRC-HĐQT	20/5/2022	Phê duyệt danh sách các nhà cung cấp nguyên vật liệu chính Phê duyệt kế hoạch đầu tư thiết bị lẻ năm 2022	100%
16	13/NQ-DRC-HĐQT	30/6/2022	Chấp thuận để TGD bổ nhiệm lại Chánh văn phòng, Trưởng phòng Vật tư Chấp thuận chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm lại Giám đốc XN Xe đạp xe máy	100%
17	14/NQ-DRC-HĐQT	15/7/2022	Thông qua kết quả SXKD quý II/2022 và kế hoạch SXKD quý III/2022/2022. Thông qua Báo cáo tài chính quý II/2022 chưa kiểm toán	100%
18	15/NQ-DRC-HĐQT	01/8/2022	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu thuộc dự án Đầu tư mở rộng nhà máy sản xuất lốp Radial nâng công suất lên 1 triệu lốp/năm	100%
19	16/NQ-DRC-HĐQT	04/8/2022	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sửa chữa lớn năm 2022	100%
20	17/NQ-DRC-HĐQT	29/8/2022	Chấp thuận để Tổng giám đốc tái ký hợp đồng cung cấp hơi bảo hòa với Công ty CP Tập đoàn Tín Thành	100%
21	18/NQ-DRC-HĐQT	22/9/2022	Chấp thuận chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm GD XN ô tô Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế chi tiêu nội bộ	100%
22	19/NQ-DRC-HĐQT	29/9/2022	Thông qua kế hoạch triển khai quy trình quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý Công ty giai đoạn 2026-2031	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
23	19/NQ-DRC-HĐQT	17/10/2022	Thông qua kết quả SXKD quý III/2022 và kế hoạch SXKD quý IV/2022 Thông qua BCTC quý III/2022 chưa kiểm toán Thông qua Quy chế kiểm toán nội bộ của Công ty	100%
24	20/NQ-DRC-HĐQT	25/11/2022	Phê duyệt phương án tạm ứng cổ tức năm 2022 Phê duyệt danh sách các nhà cung cấp nguyên vật liệu chính của Công ty	100%
25	21/NQ-DRC-HĐQT	16/12/2022	Chấp thuận để Tổng giám đốc ký kết hợp đồng cung cấp nước phục vụ sản xuất với Công ty cổ phần Tập đoàn Tín Thành	100%
26	22/NQ-DRC-HĐQT	28/12/2022	Chấp thuận việc huy động vốn tín dụng, quỹ tài chính để thực hiện dự án Đầu tư mở rộng nâng công suất lốp nhà máy lốp Radial lên 1 triệu lốp/năm	100%
27	23/NQ-DRC-HĐQT	28/12/2022	Thông qua phương án thuê tài chính 01 xe ô tô con	100%





BAN KIỂM SOÁT

Hoạt động của Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Chu Quang Tuấn	5/5	100%	100%
2	Nguyễn Thị Vân Hoa	5/5	100%	100%
3	Trương Thị Hồng Hoa	5/5	100%	100%

Nội dung các cuộc họp của BKS

STT	Nội dung	Ngày họp	Nội dung chi tiết	Kết quả
1	Cuộc họp 1	8/2/2022	Soát xét báo cáo tài chính năm 2021	Theo biên bản cuộc họp
2	Cuộc họp 2	3/3/2022	Ban hành BCTĐ	Theo biên bản cuộc họp
3	Cuộc họp 3	26/4/2022	Tổng kết hoạt động của BKS	Theo biên bản cuộc họp
4	Cuộc họp 4	23/7/2022	soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2022	Theo biên bản cuộc họp
5	Cuộc họp 5	5/8/2022	Ban hành BCTĐ	Theo biên bản cuộc họp



Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc:

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, năm 2022 Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm soát, giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ về kế hoạch tài chính và sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua, cụ thể như:

+ Kiểm soát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

+ Kiểm soát việc thực hiện công bố thông tin.

+ Kiểm soát, xem xét nội dung, tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong năm 2022.

+ Rà soát các quy chế, quy định được ban hành trong năm 2022. Kiểm tra thực hiện các quy chế và quy định Công ty ban hành để phục vụ công tác điều hành quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Kiểm soát công tác tài chính kế toán, thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021, báo cáo tài chính bán niên năm 2022. Và kịp thời có những kiến nghị đối với bộ phận chức năng, Ban Tổng giám đốc để hoạt động tài chính kế toán ngày càng tốt hơn.

+ Kiểm tra công tác Đầu tư xây dựng cơ bản.

Qua đó Ban kiểm soát nhận thấy:

- HĐQT đã thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và ban hành các Nghị quyết, Quyết định tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh, theo đúng chức năng, quyền hạn của HĐQT và phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

- Ban Tổng giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện các Nghị Quyết, Quyết định của HĐQT; xây dựng và sắp xếp kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

- Công ty thực hiện lập và gửi Báo cáo tài chính định kỳ theo quy định của Nhà nước; chính sách kế toán áp dụng tại Công ty phù hợp với các quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp, chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hiện hành của Nhà nước. Sổ sách kế toán, thống kê đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng quy định của chế độ kế toán thống kê. Công tác kiểm kê đầy đủ, đúng quy định. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với NSNN.

- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc đều nhằm mục tiêu phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo vệ quyền lợi của các cổ đông và quyền lợi hợp pháp của người lao động. Các quyền lợi của người lao động như đảm bảo việc làm ổn định, chế độ lương, đóng bảo hiểm xã hội - y tế - thất nghiệp đều được thực thi đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát với cổ đông

Những quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty được đảm bảo và tôn trọng; các thông tin định kỳ và thông tin bất thường (nếu có) liên quan đến lợi ích cổ đông, tình hình quản trị Công ty, ... đã công bố theo quy định của Luật chứng khoán, các thông tư quy định về công bố thông tin và các văn bản hướng dẫn hiện hành.



BAN KIỂM SOÁT

Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với HĐQT, Ban điều hành trong các cuộc họp. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban điều hành được ban hành phù hợp với mục tiêu của HĐQT và các chính sách, chế độ quy định.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban Kiểm soát, tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh khi được yêu cầu.

Hoạt động khác của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đánh giá và đề xuất các Công ty Kiểm toán độc lập đáp ứng điều kiện quy định để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt



ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.



CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BĐH, BKS

ĐTV: Đồng

STT	Họ và tên	Thù lao	Lương	Thưởng	Tổng thu nhập
I. Hội đồng quản trị					
1	Ông Nguyễn Xuân Bắc	90.000.000	-	35.000.000	125.000.000
2	Ông Lê Hoàng Khánh Nhật	78.000.000	1.065.136.000	321.217.000	1.464.353.000
3	Ông Hà Phước Lộc	78.000.000	872.090.000	303.851.000	1.253.941.000
4	Ông Trần Đình Quyền	78.000.000	-	30.000.000	108.000.000
5	Ông Nguyễn Huy Hiếu	78.000.000	-	30.000.000	108.000.000
6	Ông Nguyễn Văn Hiệu	78.000.000	-	30.000.000	108.000.000
7	Nguyễn Thị Bích Thủy	78.000.000	-	30.000.000	108.000.000
II. Ban Kiểm soát					
1	Ông Chu Quang Tuấn	78.000.000	363.166.000	128.481.000	569.647.000
2	Bà Nguyễn Thị Vân Hoa	48.000.000	-	15.000.000	63.000.000
3	Bà Trương Thị Hồng Hoa	48.000.000	196.140.000	90.257.000	334.397.000
III. Ban điều hành					
1	Ông Phạm Phong Thịnh		685.993.000	284.891.000	970.884.000
2	Bà Trần Thị Mỹ Lệ		664.923.000	276.719.000	941.642.000
3	Bà Nguyễn Thị Minh Thu		824.287.000	284.891.000	1.109.178.000

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Lê Hoàng Khánh Nhật	TV HĐQT	191.566	0,16%	391.566	0,24%	Mua
2	Phạm Thị Hồng Hội	Người có liên quan TV HĐQT	3.279.093	2,76%	3.429.093	2,89%	Mua
3	Nguyễn Mạnh Tuấn	Người có liên quan TV HĐQT	114.400	0,10%	150.000	0,12%	Mua
4	Chu Quang Tuấn	TB Kiểm soát	15.005	0,01%	20.005	0,02%	Mua
5	Nguyễn Thị Minh Thu	Phó Tổng giám đốc	50.075	0,04%	100.075	0,07%	Mua
6	Vũ Thị Hà	Người có liên quan người được UQCBTT	-	-	300	0,00%	Mua
7	Nguyễn Thị Vân Hoa	TV BKS	9.319	0,01%	4.319	0,00%	Bán





07

BÁO CÁO TÀI CHÍNH



- Giải trình ý kiến của kiểm toán độc lập
- Báo cáo tài chính
- Thuyết minh báo cáo tài chính

Số: 178/2023/BCKT-AAC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính lập ngày 01/03/2023 của Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là “Công ty”) đính kèm từ trang 5 đến trang 37, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực, hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

Trần Thị Thu Hiền – Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0753-2023-010-1
Đà Nẵng, ngày 01 tháng 03 năm 2022

Dương Thị Vân Thanh – Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 3671-2021-010-1

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh:
47 - 49 Hoàng Sa (Tầng 3, Tòa nhà Hoàng Đan), Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: +84 (28) 3910 2235; Fax: +84 (28) 3910 2349

Chi nhánh tại Hà Nội:
Số 09 phố Duy Tân, (Tầng 5, Tòa nhà Việt Á), Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: +84 (24) 3224 2403; Fax: +84 (24) 3224 2402

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, Phường Hòa Hiệp Bắc
Quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Mẫu số B 01 - DN

Ban hành theo TT số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		2.457.425.816.063	2.114.195.151.163
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		155.305.504.390	89.621.165.826
1. Tiền	111	5	40.305.504.390	32.621.165.826
2. Các khoản tương đương tiền	112	6	115.000.000.000	57.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		210.000.000.000	320.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	7.a	210.000.000.000	320.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		257.142.204.794	208.132.201.825
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	8	247.617.270.398	193.235.345.019
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	9	2.092.463.953	6.996.027.686
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	10.a	8.923.306.738	9.101.041.294
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	11	(1.919.443.849)	(1.569.985.775)
5. Tài sản thiếu chờ xử lý	139	12	428.607.554	369.773.601
IV. Hàng tồn kho	140	13	1.707.695.276.561	1.429.218.154.245
1. Hàng tồn kho	141		1.733.470.222.731	1.437.232.006.012
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(25.774.946.170)	(8.013.851.767)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		127.282.830.318	67.223.629.267
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	14.a	70.305.757.323	47.412.526.628
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		56.977.072.995	19.811.102.639
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		960.372.962.356	1.021.747.933.072
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		698.554.850	531.198.925
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Phải thu dài hạn khác	216	10.b	698.554.850	531.198.925
II. Tài sản cố định	220		900.540.725.831	975.466.573.368
1. Tài sản cố định hữu hình	221	15	895.582.263.939	969.110.090.272
- Nguyên giá	222		3.226.908.808.804	3.237.790.510.494
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(2.331.326.544.865)	(2.268.680.420.222)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	16	2.928.520.812	3.618.940.579
- Nguyên giá	225		4.142.518.606	4.142.518.606
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(1.213.997.794)	(523.578.027)
3. Tài sản cố định vô hình	227	17	2.029.941.080	2.737.542.517
- Nguyên giá	228		9.593.841.631	9.593.841.631
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(7.563.900.551)	(6.856.299.114)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		11.628.344.170	235.138.571
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	18	11.628.344.170	235.138.571
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	7.b	4.390.106.264	4.139.216.813
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		6.069.881.035	6.069.881.035
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(1.679.774.771)	(1.930.664.222)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		43.115.231.241	41.375.805.395
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	14.b	43.115.231.241	41.375.805.395
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		3.417.798.778.419	3.135.943.084.235

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, Phường Hòa Hiệp Bắc
Quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022 VND	01/01/2022 VND
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		1.508.035.857.468	1.362.012.584.891
I. Nợ ngắn hạn	310		1.506.929.882.468	1.359.992.836.134
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	19	471.448.554.730	406.180.687.837
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	20	114.867.829.306	142.185.639.068
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	21	23.401.855.236	12.358.674.914
4. Phải trả người lao động	314		160.751.331.118	137.703.101.901
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	22	8.689.710.039	4.976.115.172
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	23	177.169.090	168.732.272
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	24.a	4.233.473.418	63.506.163.146
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	25.a	686.306.027.922	572.218.150.996
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	26	2.110.926.199	4.547.663.067
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		34.943.005.410	16.147.907.761
II. Nợ dài hạn	330		1.105.975.000	2.019.748.757
1. Phải trả dài hạn khác	337	24.b	420.000.000	420.000.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	25.b	685.975.000	1.599.748.757
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		1.909.762.920.951	1.773.930.499.344
I. Vốn chủ sở hữu	410	27	1.909.092.920.951	1.773.930.499.344
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	27	1.187.926.050.000	1.187.926.050.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		1.187.926.050.000	1.187.926.050.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Quỹ đầu tư phát triển	418	27	381.942.420.176	323.776.760.879
3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	27	20.750.746.677	20.750.746.677
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	27	318.473.704.098	241.476.941.788
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	27	11.289.026.842	10.044.947.802
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b	27	307.184.677.256	231.431.993.986
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		670.000.000	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		670.000.000	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		3.417.798.778.419	3.135.943.084.235

Tổng Giám đốc
Lê Hoàng Khánh Nhựt
Đà Nẵng, ngày 01 tháng 03 năm 2023

Kế toán trưởng

Trần Thị Mỹ Lệ

Người lập biểu

Phạm Thị Quỳnh Nga

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, Phường Hòa Hiệp Bắc
Quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Mẫu số B 02 - DN

Ban hành theo TT số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
1. Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	01	29	5.139.167.142.537	4.635.525.403.051
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	30	240.579.419.618	256.007.166.877
3. Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ	10		4.898.587.722.919	4.379.518.236.174
4. Giá vốn hàng bán	11	31	4.087.848.994.369	3.632.392.425.864
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng & cc dịch vụ	20		810.738.728.550	747.125.810.310
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	32	62.020.157.084	37.188.692.933
7. Chi phí tài chính	22	33	92.250.339.919	51.017.528.139
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		18.773.589.085	9.234.767.876
8. Chi phí bán hàng	25	34.a	318.162.074.032	303.043.803.506
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	34.b	77.030.507.250	65.133.158.428
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		385.315.964.433	365.120.013.170
11. Thu nhập khác	31	35	1.403.365.065	38.326.994
12. Chi phí khác	32	36	258.694.051	1.036.198.119
13. Lợi nhuận khác	40		1.144.671.014	(997.871.125)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		386.460.635.447	364.122.142.045
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	37	79.275.958.191	73.293.845.559
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		307.184.677.256	290.828.296.486
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	38	2.586	2.200
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	38	2.586	2.200

Tổng Giám đốc
Lê Hoàng Khánh Nhựt
Đà Nẵng, ngày 01 tháng 03 năm 2023

Kế toán trưởng

Trần Thị Mỹ Lệ

Người lập biểu

Phạm Thị Quỳnh Nga

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, Phường Hòa Hiệp Bắc
Quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022

Mẫu số B 03 - DN

Ban hành theo TT số 200/2014/TT - BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính


CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Tiền thu từ bán hàng, CC DV và doanh thu khác	01	4.777.470.439.265	4.354.187.696.992
2. Tiền chi trả cho người cung cấp HH và DV	02	(4.538.541.686.313)	(4.196.443.675.869)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(329.036.471.573)	(281.342.920.675)
4. Tiền lãi vay đã trả	04 24, 33	(17.982.718.258)	(9.004.347.836)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05 21	(68.225.061.237)	(88.519.641.643)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	344.868.638.395	329.325.922.177
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(140.174.550.327)	(176.016.322.158)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	28.378.589.952	(67.813.289.012)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm XD TSCĐ và các TS DH khác	21 15;18	(13.203.284.571)	(10.469.712.982)
2. Tiền thu từ TLý, nhượng bán TSCĐ và các TS DH khác	22 35	1.290.086.760	1.500.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23 7	(740.000.000.000)	(480.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các CC nợ của đơn vị khác	24 7	850.000.000.000	310.000.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27 10, 32	22.686.937.871	7.021.519.854
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	120.773.740.060	(173.446.693.128)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ đi vay	33 25	4.066.207.359.386	4.004.214.931.370
2. Tiền trả nợ gốc vay	34 25	(3.946.407.452.168)	(3.742.915.867.180)
3. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35 25	(1.337.921.364)	(669.946.364)
4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36 24, 27	(201.947.425.270)	(118.792.603.100)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(83.485.439.416)	141.836.514.726
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	65.666.890.596	(99.423.467.414)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60 5	89.621.165.826	188.810.249.299
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái qui đổi ngoại tệ	61	17.447.968	234.383.941
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70 5	155.305.504.390	89.621.165.826

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022
Nội dung chi tiết của Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022
đã được công bố thông tin tại địa chỉ: <https://drc.com.vn/>


Tổng Giám đốc

Lê Hoàng Khánh Nhựt
Đà Nẵng, ngày 01 tháng 03 năm 2023

Kế toán trưởng


Trần Thị Mỹ Lệ

Người lập biểu


Phạm Thị Quỳnh Nga

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

ĐÀ NẴNG, NGÀY 29 THÁNG 03 NĂM 2023
XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
CAO SU
ĐÀ NẴNG**

Digitally signed by CÔNG TY CỔ
PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG
DN: C=VN, S=ĐÀ NẴNG, L=LIÊN
CHIỀU, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU ĐÀ NẴNG,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MS
T:0400101531
Reason: I am the author of this
document
Location:
Date: 2023-03-30 10:26:34
Foxit Reader Version: 9.3.0



ADRC

